

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014

MỤC LỤC
TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

STT	CÁC VĂN BẢN TÀI LIỆU ĐẠI HỘI
1	Danh sách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội
2	Chương trình, nội dung Đại hội
3	Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014
4	Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động tài chính năm 2013
5	Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán: Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2013 ; Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt năm 2013; Kế hoạch tài chính năm 2014
6	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức năm 2013; Kế hoạch cổ tức năm 2014
7	Tờ trình về chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014
8	Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013; Kế hoạch mức thù lao năm 2014
9	Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014
10	Tờ trình về phương án góp vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác
11	Tờ trình về bổ sung ngành nghề kinh doanh
12	Phiếu biểu quyết các nội dung thông qua Đại hội
13	Phiếu đăng ký của cổ đông phát biểu ý kiến tại Đại hội
BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI	

THÔNG BÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 thông qua ngày 25 tháng 5 năm 2011

Hội đồng quản trị trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 cụ thể như sau:

1. Thời gian:

- Thời gian dự kiến : 8h00 thứ sáu ngày 28 tháng 3 năm 2014. (Theo công văn số 51/CT3 ngày 20/02/2014 V/v xin chốt danh sách CD để tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2014)

- Thời gian chính thức: 8h00 thứ sáu ngày 25 tháng 4 năm 2014.

- Lý do : Do công tác chuẩn bị tài liệu cho ĐHCĐ thường niên năm 2014 chưa hoàn tất.

2. Địa điểm:

Hội trường Trụ sở Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3, số 136/1 đường Trần Phú, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thành phần tham dự:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 theo danh sách cổ đông chốt ngày 12 tháng 3 năm 2014.

4. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.

- Báo cáo của Ban kiểm soát thẩm định kết quả sản xuất kinh doanh và hoạt động tài chính năm 2013.

- Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán; Kế hoạch tài chính năm 2014.

- Thông qua Tờ trình về việc trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013; Kế hoạch trả thù lao năm 2014.

- Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2013; Kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2014.

- Thông qua phương án tăng vốn điều lệ;
- Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014;
- Thông qua Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh;
- Thông qua Phương án góp vốn của công ty vào doanh nghiệp khác.

5. Các vấn đề khác:

- Tài liệu Đại hội được gửi trực tiếp cho Quý cổ đông tại đại hội; Quý cổ đông có thể tham khảo các tài liệu đại hội tại Website của Công ty theo địa chỉ: <http://www.ct3.com.vn> trước 15 ngày diễn ra Đại hội.

- Xác nhận tham dự đại hội: Quý cổ đông tham dự Đại hội vui lòng xác nhận bằng cách gửi **Giấy đăng ký tham dự** (trường hợp cổ đông trực tiếp tham dự) hoặc **Giấy ủy quyền** (trường hợp được ủy quyền) về Công ty theo đường bưu điện, fax hoặc email. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ 3.

- Đăng ký nội dung thảo luận và đóng góp ý kiến: Để đại hội tập trung, hiệu quả, Quý cổ đông có ý kiến đóng góp, thảo luận liên quan đến nội dung nghị sự và công tác điều hành của Công ty, vui lòng gửi **Phiếu đăng ký nội dung thảo luận và đóng góp ý kiến** về Ban tổ chức trước ngày đại hội 3 ngày.

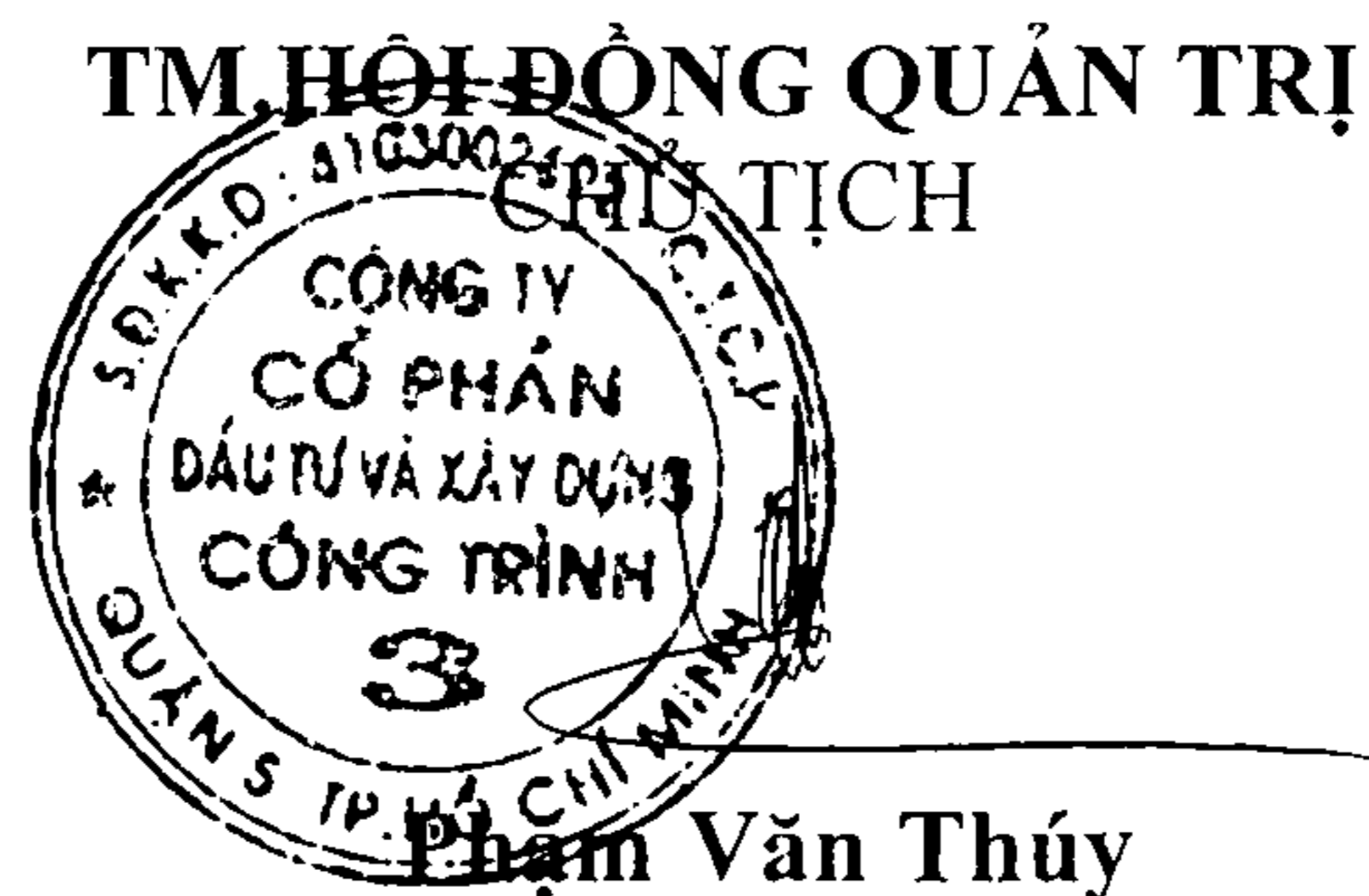
- Khi đến tham dự đại hội, đề nghị Quý cổ đông mang theo thông báo và chứng minh nhân dân/hộ chiếu (bản chính), Giấy ủy quyền bản chính (đối với cổ đông được ủy quyền) để xác nhận danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Mọi chi phí ăn, ở, đi lại cổ đông tự túc.

- Mọi chi tiết xin liên hệ: **C.Thắng (Phó trưởng phòng Tổ chức - Hành chính) - ĐT : (08) 38 339 390 - 0918 239373.**

Thông báo này thay cho giấy mời.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban tổng giám đốc
- Các phòng, đơn vị trực thuộc
- Các cổ đông của Công ty
- Lưu TC-HC, HĐQT.



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
Ngày 25 tháng 4 năm 2014

THỜI GIAN	NỘI DUNG
08h00' - 08h30'	Đón tiếp đại biểu và quý cổ đông, phát tài liệu đại hội
08h30' - 08h45'	<p>Trưởng Ban tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả xác nhận tư cách cổ đông tham dự Đại hội và tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội; - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khai mạc đại hội; - Giới thiệu Chủ tọa: Ông Phạm Văn Thúy - Chủ tịch Hội đồng quản trị; - Giới thiệu Thư ký: Ông Vũ Văn Cường, Cổ đông, Phó giám đốc xí nghiệp tư vấn thiết kế và kiểm định công trình; - Giới thiệu Ban kiểm phiếu: 03 thành viên <ul style="list-style-type: none"> + Đặng Xuân Trường, Cổ đông, Ủy viên BKS, Giám đốc XN305; + Lê Thái Bình, Cổ đông, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Đầu tư; + Đoàn Văn Nghị, Cổ đông, Phó Trưởng phòng Tài chính-Kế toán; <p><i>Xin ý kiến Đại hội biểu quyết và thông qua Thư ký Ban kiểm phiếu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình, nội dung đại hội
08h45' - 09h30'	<p>Chủ tọa thông qua:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014; 2. Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm định kết quả sản xuất kinh doanh và hoạt động tài chính năm 2013; 3. Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán; Kế hoạch tài chính năm 2014; 4. Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013; Kế hoạch mức thù lao năm 2014; 5. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức năm 2013 và Kế hoạch cổ tức năm 2014; 6. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014; 7. Tờ trình về phương án góp vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác; 8. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014; 9. Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.
09h30' - 09h45'	Đại diện lãnh đạo cấp trên phát biểu
09h45' - 10h00'	Nghỉ giải lao 15P
10h00' - 10h30'	Chủ tọa điều hành thảo luận
10h30' - 11h00'	Ban kiểm phiếu điều hành Đại hội bỏ phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình thông qua Đại hội; Công bố kết quả bỏ phiếu
11h00' - 11h15'	Thư ký Đại hội thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 và xin ý kiến Đại hội thông qua Nghị quyết
11h15' - 11h30'	Chủ tọa phát biểu bế mạc Đại hội

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

5

TỔNG HỢP DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
ĐĂNG KÝ DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

TT	Đơn vị	Tổng số người đăng ký tham dự ĐH	Số CP sở hữu đến ngày 12/3/2014	Tổng số CP sở hữu đến ngày 12/3/2014	Tỷ lệ
	I- Cổ đông là tổ chức				
1	C.TYCP ĐT &XD CT3		93	Cổ phiếu quỹ	
2	Đường sắt VN	3 (02 CĐ là cá nhân của Cty)	2.410.835		
	II- Cổ đông cá nhân:	70			
1	Cơ quan	27	1.584.868		
2	XN Cơ khí và Xây dựng	8	35.276		
3	XN 301	4	8.405		
4	XN 303	7	38.103		
5	XN 304	3	50.876		
6	XN 305	1	92.052		
7	XN 306	1	19.108		
8	Công ty Thành Phát	7	259.288		
9	Công ty Trường Lộc	2	331.664		
10	Công ty Nam Tiến	1	137.500		
11	Cổ đông ngoài	9	106.489		
	Cộng	71	5.074.557		91,25
12	Cổ đông không nộp đăng ký dự ĐH		486.441		8,75
	Tổng cộng		5.560.998	5.560.998	100,00

TP.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC
CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
CÔNG TRÌNH 3
QUẬN 5 TP. HỒ CHÍ MINH

(Signature)
Nguyễn Xuân Nguyên

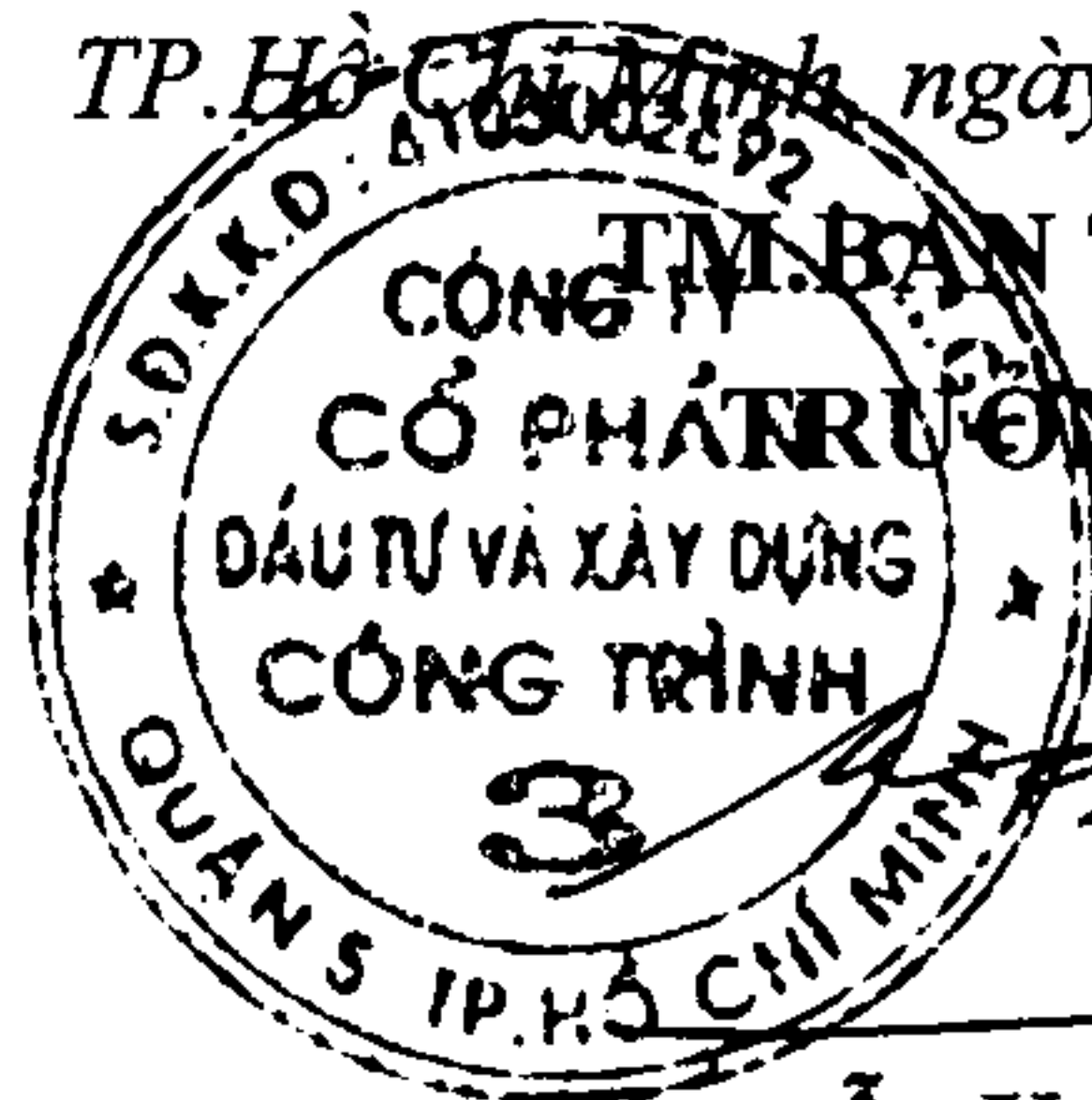
DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Cơ quan

TT	Họ và tên	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu đến ngày 12/3/2014	Tổng số cổ phiếu biểu quyết
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	I- Cổ đông là Tổ chức:				
1	Tổng Cty ĐSVN				
	Phạm Văn Thúy	024193617	28/19 Trần Thiện Chánh, P.12, Q.10, TP HCM	964.333	964.333
	Lê Văn Nhung	025127299	143A/89 UVK Q.BT, TPCHM	723.251	723.251
	Đào Quốc Cường	113642	118 Lê Duẩn-Hà Nội	723.251	723.251
2	Cty CPĐT&XD CT3		136/1 Trần Phú -Quận 5-TP.HCM	93	
	II- Cổ đông cá nhân:				
1	Phạm Văn Thúy	024193617	28/19 Trần Thiện Chánh, P.12, Q.10, TP HCM	609.157	687.229
	Phạm Văn Đường	012942449	Số 2, Ngõ 362/2/67, Đường Giải Phóng, HN	78.072	
2	Nguyễn Xuân Nguyên	020529587	28 A Phạm Viêt Chánh, P19, BT, TPHCM	35.536	35.536
3	Nguyễn Đức Soát	022113634	512/9 Trường Chinh, P13, Q.TB, TPHCM	26.615	26.615
4	Phạm Ngọc Côi	023908463	143A/18, XVNT, P25, Quận BT, TP HCM	156.643	156.643
5	Phạm Trường Sơn	100283207	P.Bừ Long, TP.Biên Hòa, Đồng Nai	4.078	4.078
6	Trần Quốc Đoàn	025353840	143A/68 UVK, P25, Quận BT, TPHCM	283.743	283.743
7	Nguyễn Kim Ánh	022616604	143A/47 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	10.075	10.075
8	Nguyễn Đức Thuận	025268473	Thanh Tân, Kiến Xương, Thái Bình	24.710	24.710
9	Phạm Thị Thắng	024748804	1/4 Nguyễn Thông, P9, Q3, TPHCM	32.500	35.912
	Bùi Ngọc Loan	311561827	888/54/1 đường 30.04, P.11, TP.V.Tàu	3.412	
10	Huỳnh Văn Hai	020792079	143A/26 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	2.925	2.925
11	Nguyễn Văn Thông	020134844	143A/41 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	3.250	3.250
12	Nguyễn Đăng Minh	020064381	143A/37 XVNT, P25, Q BT, Tp HCM	9.587	9.587
13	Trần Anh Thuận	021560449	Số 1 Nguyễn Thông, P9, Q3, TPHCM	48.623	50.345
	Đỗ Đình Hưng	171718466	35 Trần Thị Nam P Trường Thi, T.Hóa	1.722	
14	Lê Thái Bình	020712125	143A/45 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	17.225	17.225

TT	Họ và tên	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu đến ngày 12/3/2014	Tổng số cổ phiếu biểu quyết
15	Trần Minh Hùng	020318007	143A/40 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	13.021	13.021
16	Hoàng Đăng Pha	160337450	143A/31 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	5.183	5.183
17	La Thu Hằng	023161601	1/4 Nguyễn Thông, P9, Q3, TPHCM	23.561	24.167
	Đỗ Thị Bích Vân	025336829	143A/64 UVK, P25, Q BT, Tp HCM	178	
	Nguyễn Công Quỳnh	151264379	Đông Cù, Đông Hải, Quỳnh Phụ, TB	428	
18	Nguyễn Kim Chinh	024304528	143A/36 XVNT, P.25, QBT, TPHCM	105.625	105.625
19	Đoàn Văn Nghị	023796909	143A/32 XVNTh, P25, Q BT, HCM	14.125	14.125
20	Đặng Thu Lan	16304981	136/1 Trần Phú, P4, Quận 5, HCM	500	500
21	Ng. Thị Phương Nhung	031238216	43/14/18 Cộng Hòa, P4, Tân Bình	357	357
22	Từ Châu Vân	022276016	Số 1 Nguyễn Thông, P9, Q3, TPHCM	13.750	13.750
23	Phạm Thị Lệ Minh	025409309	143A/55 UVK, P 25, Quận BT, TP HCM	8.075	8.075
24	Vũ Văn Cường	024022445	143A XVNT, P25, BT, HCM	18.888	21.890
	Ng. Thị Thanh Tịnh	025078649	143A Ung văn Khiêm, P25, BT, HCM	3.002	
25	Nguyễn Minh Trương	021447683	143A XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	4.062	4.062
26	Trương Trọng Luật	021573597	143A/39 XVNT, P25, Q BT, Tp HCM	6.738	9.990
	Trịnh Việt Dũng	025354065	136/1 Trần Phú, P.4, Q.5, TPHCM	2	
	Nguyễn Hữu Phước	020704683	143A/16 XVNT P25, Q.BT, TPHCM	3.250	
27	Nguyễn Tiên Thái				16.250
	Vũ Công Hòa	021569843	155/3 Nguyễn Thông, P9, Q5, TPHCM	16.250	
TỔNG CỘNG				3.995.796,0	3.995.703

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014



Nguyễn Xuân Nguyên

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Xí nghiệp Cơ khí và Xây dựng

TT	Họ và tên	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu đến ngày 12/3/2014	Tổng số cổ phiếu biểu quyết
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Nguyễn Văn Phóng	023908517	143A/53 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	1.625	1.625
2	Phan Minh Dũng	211593399	TT Tam Quan , Hoài Nhơn , B.Định	3.000	3.000
3	Bùi Xuân Chính	023908416	143A/33 XVNT P25, Q.BT, TPHCM	3.412	3.412
4	Hoàng Hữu Nhơn	020048666	28M P.Việt Chánh, Q.BT, TPHCM	4.712	4.712
5	Lê Quang Chung	025125259	57/7E Phan Huy Ích , HCM	13.835	13.835
6	Nguyễn Đình Việt	182309746	Hùng Tiến, Nam Đàn, Nghệ An	487	487
7	Phạm Văn Đắc	230736454	LaBăng, Chưprông, Gia Lai	390	1.397
	<i>Dương Quốc Phong</i>	<i>023616421</i>	<i>Thành phố Hồ Chí Minh</i>	<i>1.007</i>	
8	Đặng Việt Hùng	021609239	143A/27 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	6.418	6.808
	<i>Lê Duy Giang</i>	<i>174580052</i>	<i>Hoàng Lưu, Hoàng Hóa, T.Hóa</i>	<i>390</i>	
TỔNG CỘNG				35.276	35.276

TP.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014



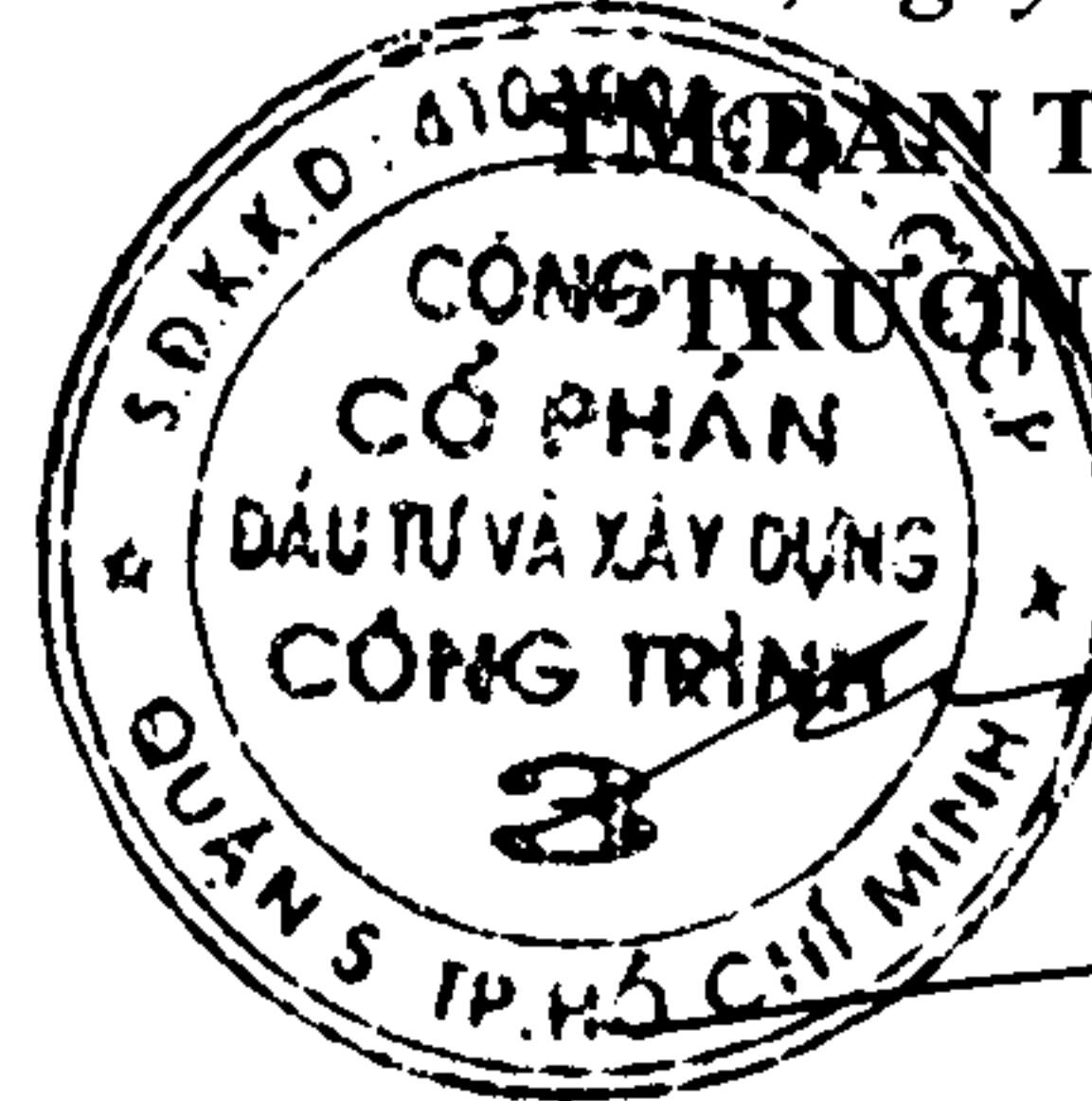
Nguyễn Xuân Nguyên

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Xí nghiệp 301

TT	Họ và tên	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu đến ngày 12/3/2014	Tổng số cổ phiếu biểu quyết
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Đặng Quang Thịnh	212024165	Nghĩa Phương, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	6.018	6.018
2	Hà Văn Hiệu	183325451	Cẩm Thịnh, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	162	162
3	Nguyễn Trần Sang	164080886	Ninh Nhất, Hoa Lư, Ninh Bình	487	487
4	Nguyễn Trọng Phú	181660828	Xuân Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh	1.738	1.738
TỔNG CỘNG				8.405	8.405

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014



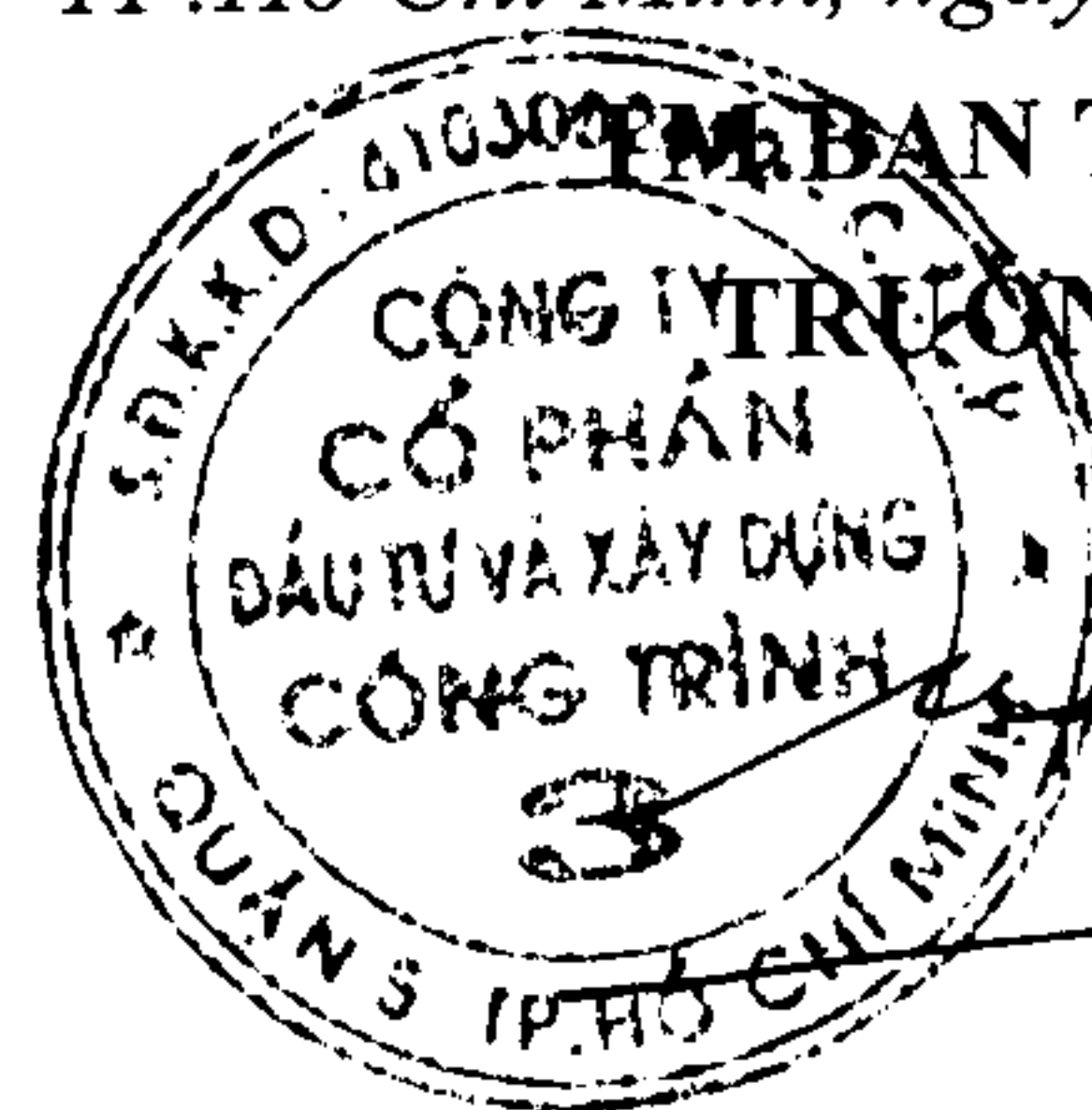
Nguyễn Xuân Nguyên

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Xi nghiệp 303

TT	Họ và tên	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu đến ngày 12/3/2014	Tổng số cổ phiếu biểu quyết
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Bùi Minh Quang	225088824	Vĩnh Thạnh, Nha Trang, Khánh Hòa	22.575	22.575
2	Hoàng Xuân Hòa	171188045	Hà Sơn, Hà Trung, Thanh Hóa	975	975
3	Nguyễn Bá Tuất	181720244	Xuân Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh	1.625	1.625
4	Nguyễn Tiên Dũng	180244439	143/43 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	10.318	10.967
	<i>Nguyễn Việt Tài</i>	<i>183083652</i>	<i>Thạch Liên, Thạch Hà, Hà Tĩnh</i>	<i>162</i>	
	<i>Bùi Văn Tùng</i>	<i>183160451</i>	<i>Thạch Liên, Thạch Hà, Hà Tĩnh</i>	<i>487</i>	
5	Thân Thị Hiền	121629193	321/2 Hà Huy Giáp, KP3A, Q12, Tp HCM	1.068	1.068
6	Trần Ngọc Thanh	183057468	Đại Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh	487	487
7	Nguyễn Thiện Trung	181940164	Can Lộc, Hà Tĩnh	406	406
TỔNG CỘNG				38.103	38.103

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014



Nguyễn Xuân Nguyên

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Xí nghiệp 304

TT	Họ và tên	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu đến ngày 12/3/2014	Tổng số cổ phiếu biểu quyết
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Nguyễn Xuân Vinh	021570619	143A/13 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	5.037	5.037
2	Tống Thị Thanh Vân	023139595	143A/34 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	5.232	5.232
3	Nguyễn Quang Sơn	023417655	143A/59 UVK , P25, QBT , Tp HCM	36.221	40.607
	<i>Hoàng Đình Hùng</i>	<i>182510210</i>	<i>Thái Sơn, Đô Lương, Nghệ An</i>	<i>601</i>	
	<i>Hồ Quang Thông</i>	<i>182474004</i>	<i>Quỳnh Mỹ, Quỳnh Lưu, Nghệ An</i>	<i>763</i>	
	<i>Nguyễn Đình Việt</i>	<i>151601000</i>	<i>Bách Thuận, Vũ Thư, Thái Bình</i>	<i>1.901</i>	
	<i>Ngô Văn Khởi</i>	<i>161692359</i>	<i>Yên Mỹ, Yên Mô, Ninh Bình</i>	<i>731</i>	
	<i>Ngô Văn Kết</i>	<i>CT32</i>	<i>Yên Mỹ, Yên Mô, Ninh Bình</i>	<i>390</i>	
TỔNG CỘNG				50.876	50.876

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014



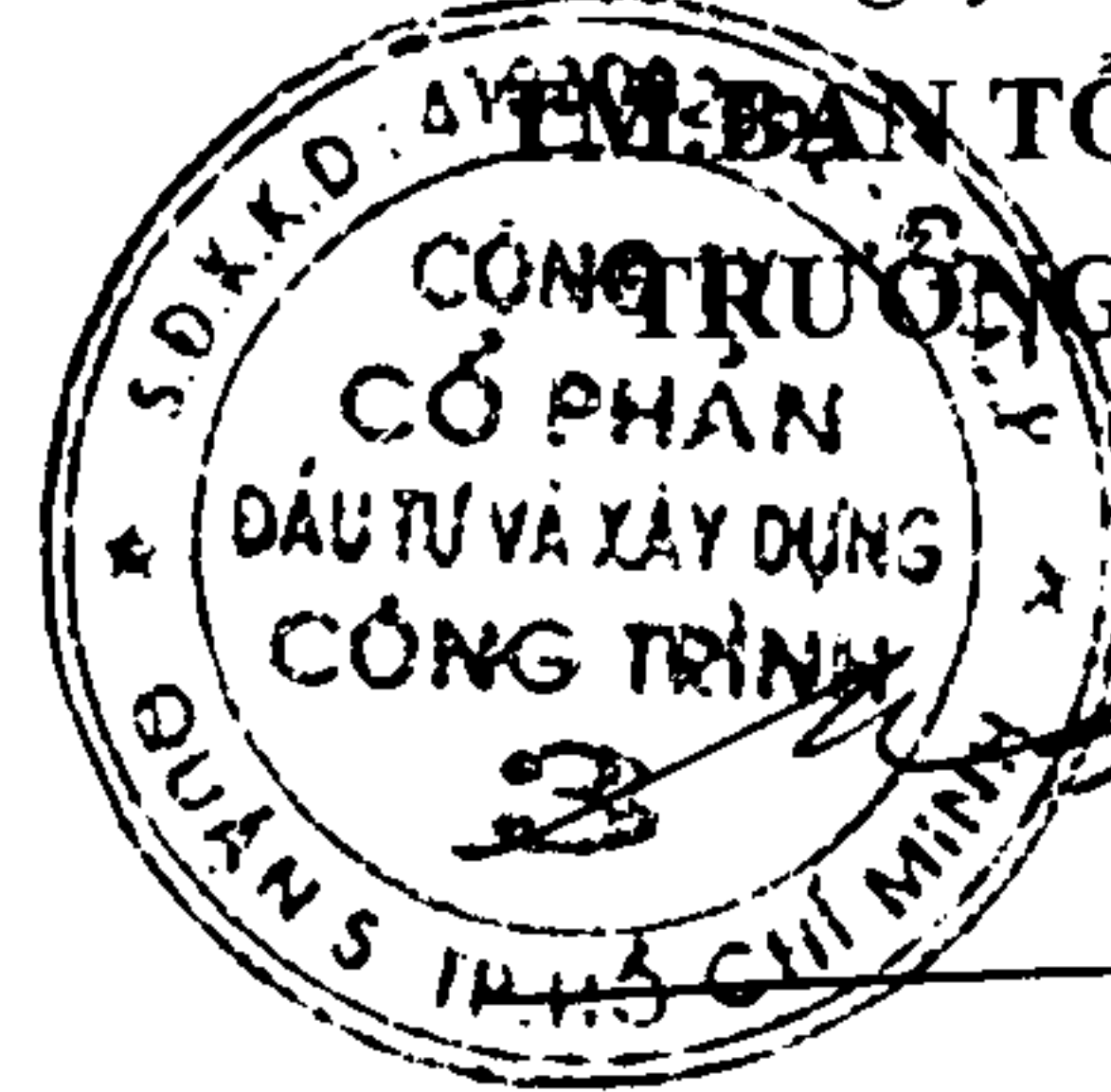
Nguyễn Xuân Nguyên

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Xí nghiệp 305

TT	Họ và tên	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu đến ngày 12/3/2014	Tổng số cổ phiếu biểu quyết
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Đặng Xuân Trường	012272989	Khu TT trường CĐNĐS, Long Biên, HN	90.412	92.052
	<i>Nguyễn Từ Du</i>	<i>160087128</i>	<i>Ninh Nhất, Hoa Lư, Ninh Bình</i>	<i>487</i>	
	<i>Nguyễn Văn Sản</i>	<i>031241844</i>	<i>Tiên Phong, Vĩnh Bảo, Hải Phòng</i>	<i>747</i>	
	<i>Vũ Văn Chung</i>	<i>171876362</i>	<i>Hà Sơn, Hà Trung, Thanh Hóa</i>	<i>406</i>	
TỔNG CỘNG				92.052	92.052

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014



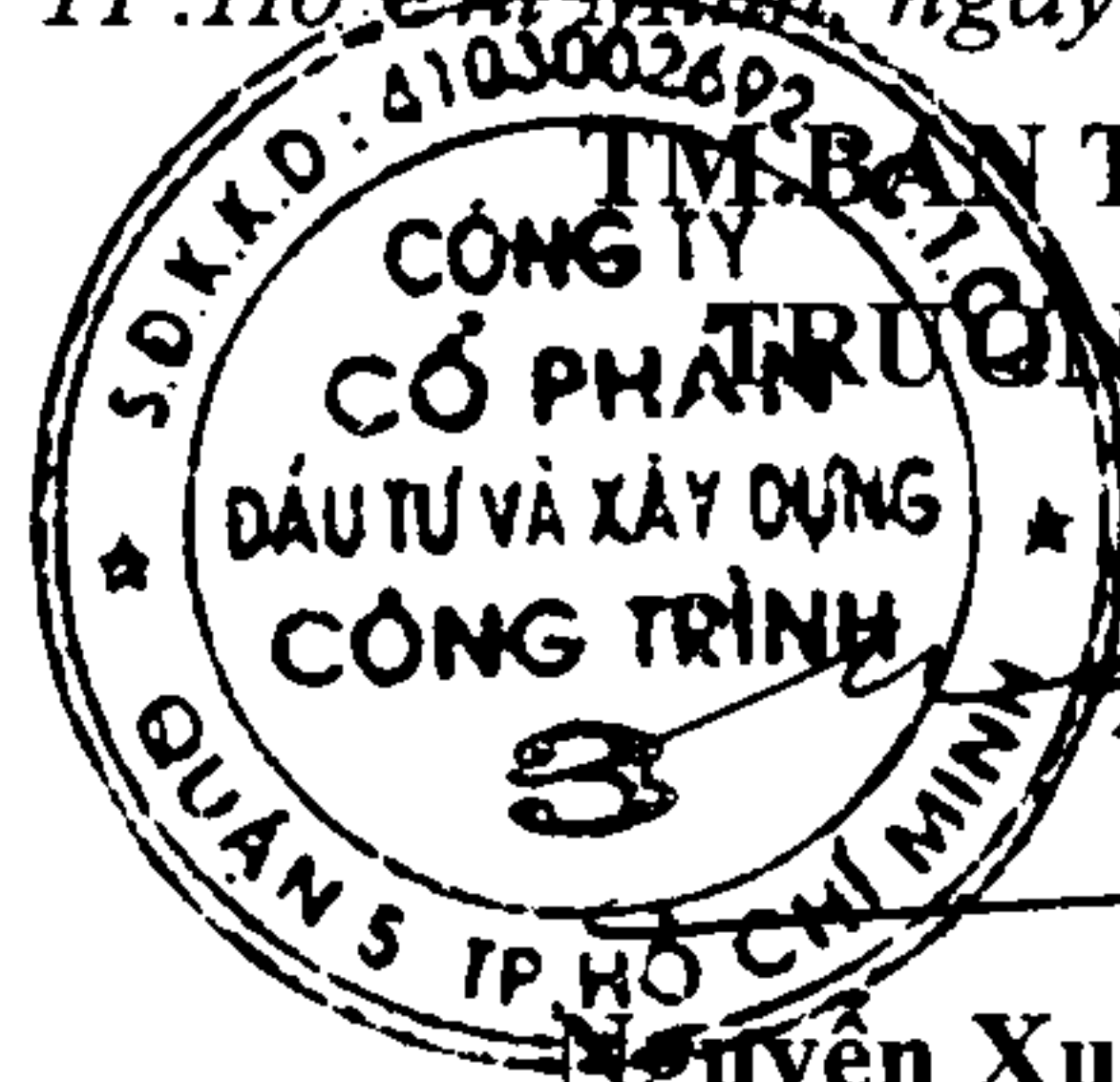
Nguyễn Xuân Nguyên

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Công ty Thành Phát

TT	Họ và tên	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu đến ngày 12/3/2014	Tổng số cổ phiếu biểu quyết
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Lê Văn Nhung	025127299	143A/89 UVK Q.BT, TPCHM	175.071	175.071
2	Đoàn Biên Thùy	271313314	Cây Gáo, T.Nhất, Đồng Nai	19.051	19.051
3	Bùi Văn Cường	272112784	41A/18 KP5Biên Hòa, Đồng Nai	4.696	4.696
4	Mai Quốc Hải	024854190	647/1/1 KP3Thủ Đức, TPHCM	3.575	3.575
5	Lê Thị Thanh Cúc	311815128	ấp 2 Đạo Thạnh, Mỹ Tho, Tiền Giang	506	506
6	Cao Văn Bình	171684389	136/1 Trần Phú, P4, Quận 5, HCM	6.470	9.882
	<i>Đinh Trọng Thư</i>	<i>CT33</i>	<i>Quảng Hòa, Quảng Xương, T.Hóa</i>	<i>3.412</i>	
7	Đỗ Văn Nghĩa	025539748	136/1 Trần Phú, P.4, Q.5, Tp.HCM	23.129	46.507
	<i>Lê Văn Như</i>	<i>141343820</i>	<i>Nhân Nghĩa, Long Khánh, Đồng Nai</i>	<i>1.007</i>	
	<i>Lương Đức Bình</i>	<i>131166931</i>	<i>Bình Bộ, Phong Châu, Vĩnh Phú</i>	<i>12.382</i>	
	<i>Trần Anh Hùng</i>	<i>183279622</i>	<i>Sơn Trường, Hương Sơn, Hà Tĩnh</i>	<i>1.300</i>	
	<i>Hà Mạnh Tường</i>	<i>151347304</i>	<i>Vũ Tây, Kiến Xương, Thái Bình</i>	<i>162</i>	
	<i>Nguyễn Đình Hiệp</i>	<i>131495280</i>	<i>Bình Bộ, Phù Ninh, Phú Thọ</i>	<i>1.007</i>	
	<i>Phạm Quốc Tuấn</i>	<i>183273948</i>	<i>Thạch Liên, Thạch Hà, Hà Tĩnh</i>	<i>535</i>	
	<i>Lương Văn Hùng</i>	<i>131219049</i>	<i>Phú Thọ</i>	<i>552</i>	
	<i>Lê Phúc Cường</i>	<i>130970907</i>	<i>Bình Bộ, Phong Châu, Vĩnh Phú</i>	<i>162</i>	
	<i>Phạm Anh Hòa</i>	<i>183136766</i>	<i>Hà Tĩnh</i>	<i>3.412</i>	
	<i>Phạm Thế Bình</i>	<i>151618531</i>	<i>Tây Sơn, Tiền Hải, Thái Bình</i>	<i>1.462</i>	
	<i>Võ Thanh Tùng</i>	<i>182133639</i>	<i>Hưng Xá, Hưng Nguyên, Nghệ An</i>	<i>325</i>	
	<i>Võ Văn Mạnh</i>	<i>182412000</i>	<i>Thị trấn Xuân Lộc, Đồng Nai</i>	<i>585</i>	
	<i>Đinh Văn Lĩnh</i>	<i>162436670</i>	<i>Nam Định</i>	<i>162</i>	
	<i>Hoàng Văn Hùng</i>	<i>172138917</i>	<i>Quảng Phong, Quảng Xương, T.Hóa</i>	<i>325</i>	
TỔNG CỘNG				259.288	259.288

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014



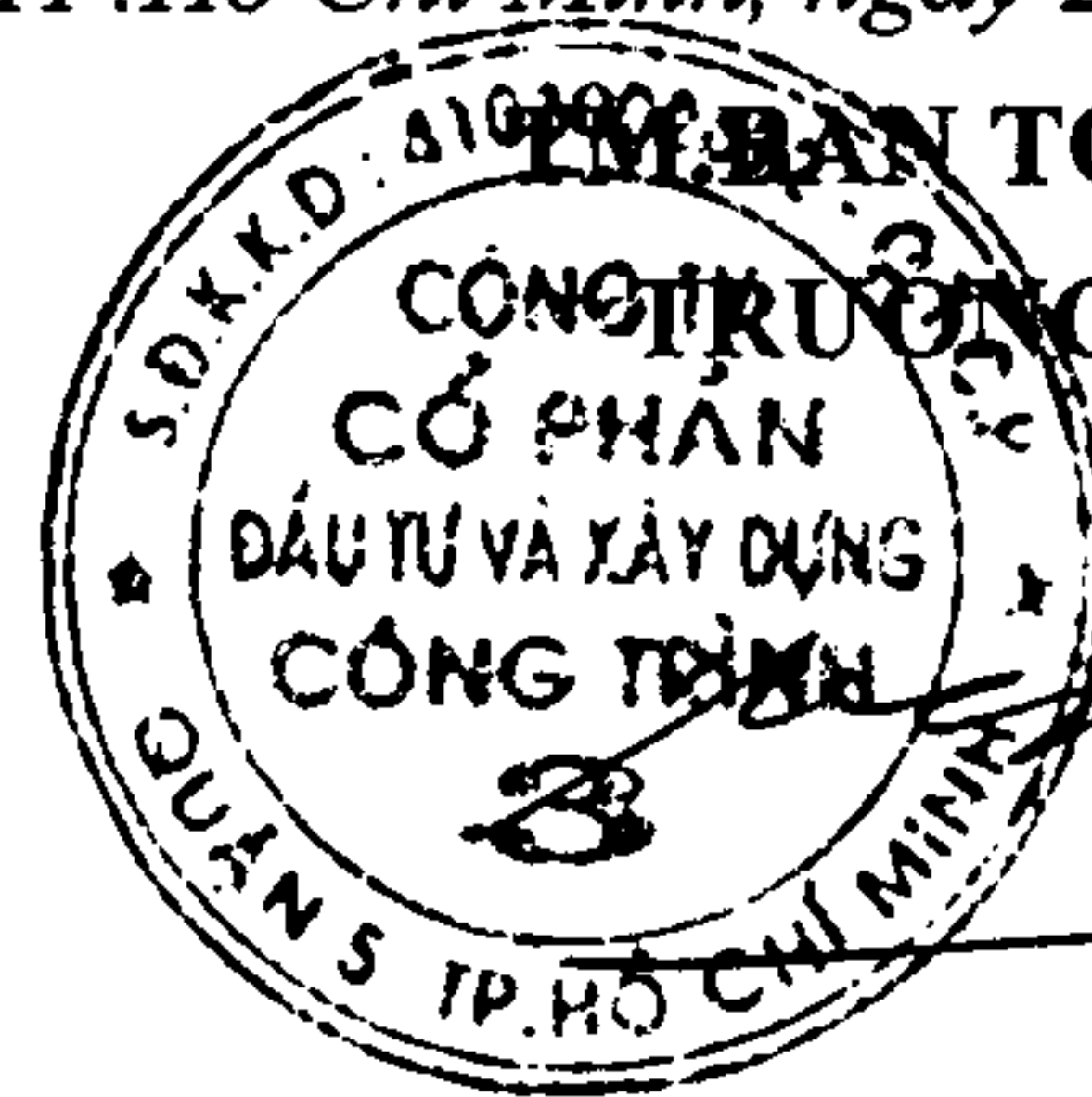
Nguyễn Xuân Nguyên

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Công ty Trường Lộc

TT	Họ và tên	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu đến ngày 12/3/2014	Tổng số cổ phiếu biểu quyết
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Nguyễn Quang Vinh	024789406	143A/62 UVK, P25, Q.BT, TPHCM	317.995	317.995
2	Phạm Thị Huyền	168117155	Thanh Tân - Thanh Liên - Hà Nam	3.921	13.669
	<i>Nguyễn Hữu Huy</i>	<i>301327439</i>	<i>Áp 3B-xã Phước lợi - Bến Lức - Long An</i>	<i>6.250</i>	
	<i>Nguyễn Tiến Dũng</i>	<i>151201277</i>	<i>Đông Hưng, Đông Kinh, Thái Bình</i>	<i>373</i>	
	<i>Phạm Hồng Cường</i>	<i>168505558</i>	<i>Thanh Tân - Thanh Liêm- Hà Nam</i>	<i>3.125</i>	
TỔNG CỘNG				331.664	331.664

TP.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014



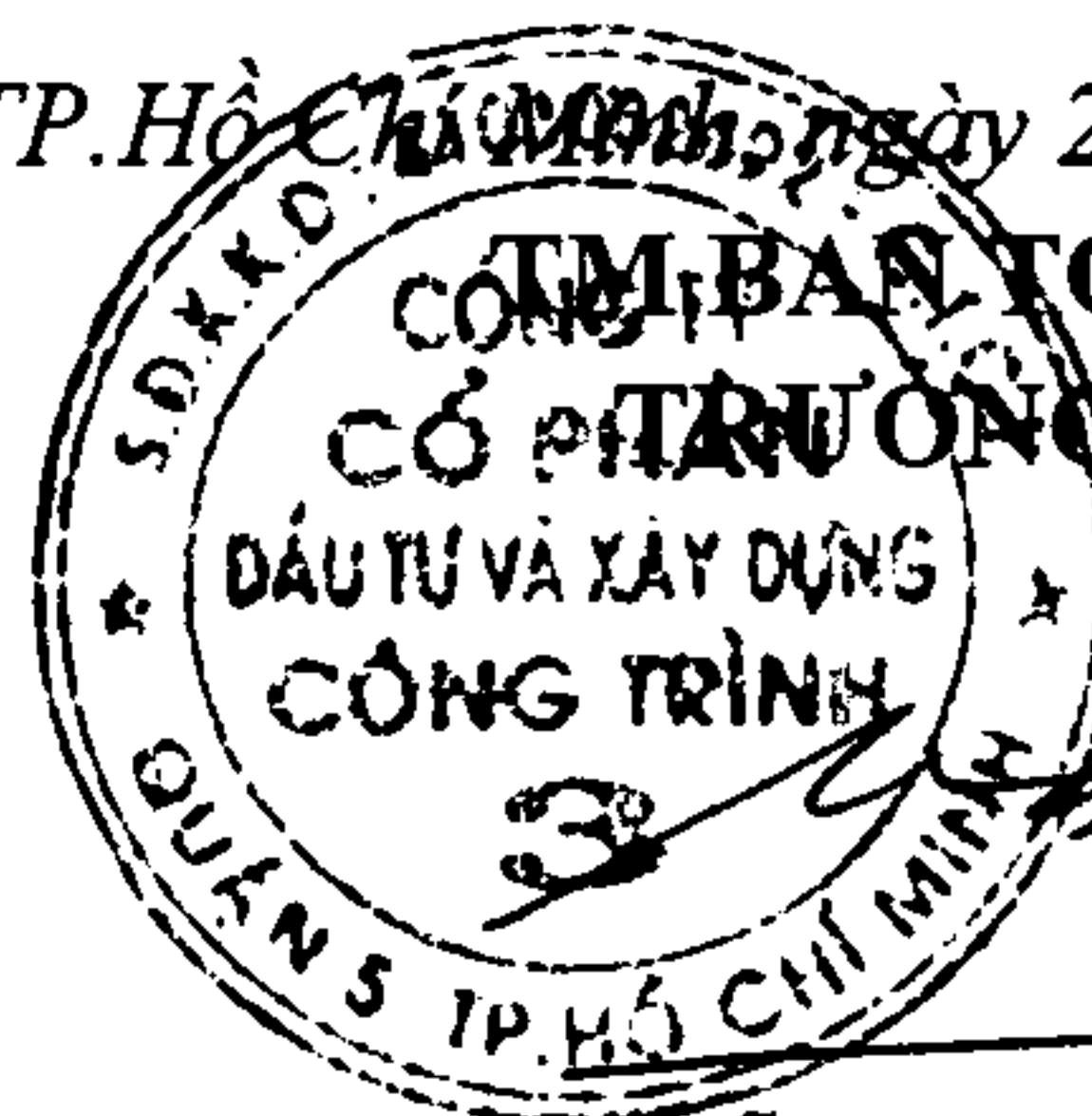
Nguyễn Xuân Nguyên

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Công ty Nam Tiến

TT	Họ và tên	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu đến ngày 12/3/2014	Tổng số cổ phiếu biểu quyết
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Vũ Công May	024500043	132/127 Ng.Hữu Cảnh, P22, Q BT, TPHCM	137.500	137.500
TỔNG CỘNG				137.500	137.500

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014



Nguyễn Xuân Nguyên

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Cổ đông ngoài

TT	Họ và tên	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu đến ngày 12/3/2014	Tổng số cổ phiếu biểu quyết
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Lê Việt Yên	023995315	143A/46 XVNT P25, Quận BT, TP.HCM	3.087	3.087
2	Trần Thanh Hương	022756306	99F Trần Văn Đàng, P9, Q 3, TPHCM	25.025	25.025
3	Nguyễn Thị Cúc	020618657	143A/29 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	6.255	6.255
4	Lê Quang Dũng	025149768	30/3 Ấp 4, An Khánh, quận 2, HCM	23.237	23.237
5	Nguyễn Đình Miên	020104749	28 D P.Viết Chánh, P19, Q.BT, TPHCM	5.037	5.037
6	Trần Tam Quốc Hùng	280428213	Minh Tân, Bình Long, Sông Bé	2.275	2.275
7	Dương Văn An	023652344	143A/9 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	9.100	9.100
8	Bùi Thị Đệ	180244428	143A/43 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	1.462	1.462
9	Nguyễn Văn Long	023741576	174/10 Lý Chính Thắng, P.2, Q.8	31.011	31.011
TỔNG CỘNG				106.489	106.489

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014



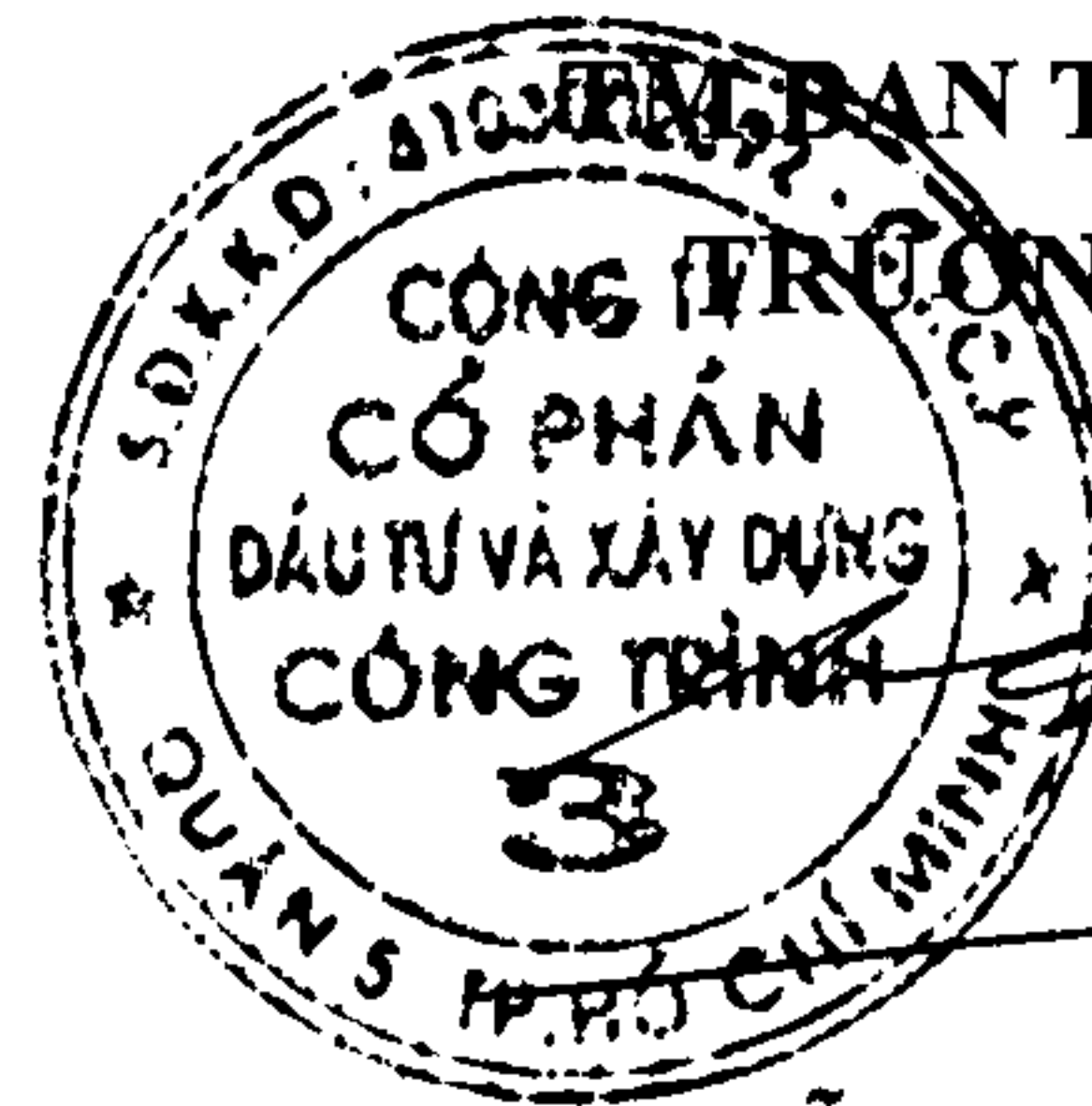
Nguyễn Xuân Nguyên

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Đội 306

TT	Họ và tên	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu đến ngày 12/3/2014	Tổng số cổ phiếu biểu quyết
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tạ Việt Anh	164161375	Yên Mỹ, Yên Mô, Ninh Bình	15.323	19.108
	Nguyễn Văn Phong	172612000	Văn Thiện, Nông Cống, Thanh Hóa	731	
	Nguyễn Đình Ba	141823987	Quảng Nghiệp, Tứ Kỳ, Hải Dương	1.056	
	Nguyễn Văn Lâm	171394148	Hà Sơn, Hà Trung, Thanh Hóa	1.998	
TỔNG CỘNG				19.108	19.108

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014



Nguyễn Xuân Nguyên

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2014

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013; NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

PHẦN I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013 trong tình hình kinh tế đất nước chưa thoát khỏi lạm phát, các dự án công trình thi công trong ngành, ngoài ngành sử dụng vốn ngân sách, vốn trái phiếu chính phủ, công trình khẩn cấp theo lệnh của Thủ tướng Chính phủ kế hoạch vốn thấp, thiếu vốn thi công, phải vay ngân hàng lãi suất tuy giảm nhưng vẫn còn cao, giá vật tư, vật liệu, sắt, thép, xăng dầu biến động tăng. Năng lực sản xuất về tài chính, thiết bị máy móc, nguồn nhân lực, chưa đáp ứng mức tăng trưởng sản xuất kinh doanh kế hoạch đề ra.

Các công trình thi công trên đường sắt vừa chạy tàu vừa thi công phụ thuộc kế hoạch vận tải của ĐSVN, một số công trình thi công phải chờ giải phóng mặt bằng, xử lý thiết kế kỹ thuật, điều kiện thi công khó khăn, thời tiết mưa lũ ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành công trình.

Hơn nữa trình độ lao động kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực và tư duy sáng tạo thực hiện nhiệm vụ công việc được giao của một bộ phận cán bộ, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh. Lực lượng công nhân làm việc ở các đơn vị không ổn định, thiếu công nhân kỹ thuật có tay nghề thực hiện công việc tiêu chuẩn kỹ thuật cao.

Bên cạnh những khó khăn, Công ty có những thuận lợi cơ bản là sự lãnh đạo chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc công ty đã đề ra các giải pháp linh hoạt, nhạy bén trong điều hành cùng cán bộ, công nhân viên và người lao động trong toàn công ty luôn có tinh thần đoàn kết, đồng thuận, cùng chia sẻ những khó khăn chung trong sản xuất, nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn phát huy được thế mạnh ngành nghề xây lắp trên thị trường xây dựng trong ngành, ngoài ngành, nên các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều tăng trưởng cao hơn năm trước. Đồng thời được sự quan tâm của lãnh đạo và các cơ quan, đơn vị trong ngành Đường sắt và ngoài ngành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn công ty, đơn vị được giữ vững, công ty ổn định và trên đà phát triển.

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản về SXKD năm 2013

1. Tổng giá trị sản xuất kinh doanh đạt 555,200 tỷ đồng; đạt 101% so với chỉ tiêu năm 2012. Trong đó:

- Giá trị sản lượng xây lắp đạt 554,750 tỷ đồng (trong ngành 310,179 tỷ đồng, ngoài ngành 244,571 tỷ đồng).

- Giá trị sản xuất khác đạt 450 triệu đồng.

2. Tổng doanh thu Công ty đạt 467 tỷ đồng; tăng 3% so với chỉ tiêu kế hoạch năm; doanh thu hợp nhất đạt 533 tỷ đồng tăng 18% với chỉ tiêu kế hoạch năm.
3. Giải ngân thu hồi vốn : 411,472 tỷ đồng; tăng 2.% so với chỉ tiêu kế hoạch năm.
4. Thuế TN doanh nghiệp: 4,849 tỷ đồng tăng 8 % so với chỉ tiêu kế hoạch năm.
5. Lợi nhuận trước thuế :18,445 tỷ đồng tăng 2 % so với chỉ tiêu kế hoạch năm.
6. Lợi nhuận sau thuế : 13,596 tỷ đồng.
7. Tỷ lệ trả cổ tức: 17%/vốn góp/năm. .
8. Nộp ngân sách năm 2013: 12,767 tỷ đồng.
9. Thực hiện đầu tư TSCĐ (thiết bị, máy móc, phương tiện thi công) là 2,1 tỷ đồng; bằng 20% kế hoạch năm.
10. Thu nhập bình quân đạt 9.542.000 đồng/người/tháng; tăng 14% so với kế hoạch năm.

II. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2013

1. Công tác tham mưu quản lý điều hành và công tác chuyên môn, nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp

Các phòng, các đơn vị thành viên đã chủ động triển khai và phối hợp thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực công tác quản lý kế hoạch sản xuất và đầu tư, khoa học công nghệ, kỹ thuật và quản lý chất lượng thi công công trình, công tác tổ chức cán bộ, lao động, tiền lương, tài chính, kế toán, thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động và các công tác khác liên quan đến hoạt động của Công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành chỉ đạo sản xuất của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc theo sát tình hình thực tế trong quá trình thực hiện tổ chức sản xuất, triển khai thi công các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ và hiệu quả, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2013 đề ra, các mặt công tác đã thực hiện như sau:

1.1- Công tác quản lý kế hoạch sản xuất và đầu tư

- Chủ động nắm thông tin kế hoạch đầu tư và nguồn vốn đầu tư các dự án, quan hệ với Chủ đầu tư trong ngành Đường sắt và ngoài ngành, tham gia đấu thầu các công trình, hoàn thành kịp thời hồ sơ, thủ tục tham gia đấu thầu, các công trình trúng thầu, chỉ định thầu, ký hợp đồng kinh tế với Chủ đầu tư, tạm ứng vốn, cân đối các nguồn lực của công ty giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc công ty và thầu phụ trong liên danh triển khai thực hiện;

- Lập giá các công trình đấu thầu, chỉ định thầu, điều chỉnh giá dự toán, thanh toán khối lượng hoàn thành giai đoạn, thanh quyết toán các công trình hoàn thành nghiệm thu bàn giao với chủ đầu tư và giải ngân thu hồi vốn;

- Phối hợp với các phòng, đơn vị trong công ty triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư thiết bị, máy thi công, nhà xưởng sản xuất theo yêu cầu thi công công trình. Cung cấp vật tư, vật liệu chủ yếu của từng công trình các đơn vị thi công.

1.2- Công tác tổ chức cán bộ, lao động, tiền lương

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức các phòng, các xí nghiệp, thành lập đơn vị mới theo kế hoạch sản xuất kinh doanh. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho cán bộ, công nhân viên;

- Công tác cán bộ đã bổ nhiệm Phó tổng giám đốc, Phó giám đốc xí nghiệp, Đội trưởng theo quy định của Điều lệ Công ty, luân chuyển, điều động cán bộ kỹ thuật, công nhân phù hợp tổ chức sản xuất ở các đơn vị. Phối hợp các đơn vị trực thuộc tuyển dụng lao động hợp đồng dài hạn, thời vụ bổ sung lực lượng lao động cho các đơn vị theo từng công trình thi công;

- Tổ chức huấn luyện định kỳ, đột xuất về công tác an toàn lao động, an toàn chạy tàu, quy trình, quy phạm an toàn thi công trên đường sắt, kiểm tra thực hiện các biện pháp an toàn lao động, an toàn chạy tàu trong thi công. Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, bảo hộ lao động cho người lao động khi làm việc. Các công trình thi công đảm bảo an toàn không để xảy ra tai nạn nặng, nghiêm trọng do chủ quan gây ra;

- Các chế độ chính sách liên quan quan đến quyền lợi của cán bộ, công nhân như: nâng bậc lương gián tiếp, nâng bậc thợ công nhân hàng năm, phân phối trả lương hàng tháng, thu nộp kinh phí bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, giải quyết chế độ thôi việc, hưu trí, khám sức khỏe định kỳ, các quyền lợi của người lao động được hưởng theo quy định.

1.3- Công tác kỹ thuật, công nghệ, quản lý chất lượng công trình

- Chú trọng công tác kiểm tra rà soát hồ sơ thiết kế kỹ thuật, phương án tổ chức thi công, biện pháp an toàn thi công, thiết kế bản vẽ thi công, điều tra khối lượng công trình tại hiện trường phục vụ đấu thầu công trình và triển khai thi công các công trình trúng thầu, chỉ định thầu;

- Nâng cao năng lực cán bộ kỹ thuật làm công tác quản lý chất lượng thi công công trình, duy trì công tác giám sát thi công các công trình tiêu chuẩn kỹ thuật cao, công trình các đơn vị thi công đảm bảo thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật, biện pháp thi công được duyệt. Phối hợp tư vấn giám sát, các đơn vị thi công hoàn thành hồ sơ theo quy định quản lý chất lượng công trình trong quá trình tổ chức thi công, nghiệm thu, bàn giao công trình theo quy định của nhà nước, Chủ đầu tư;

- Tăng cường kiểm tra thực hiện biện pháp an toàn lao động, an toàn chạy tàu. Thi công. Phối hợp với chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát công trình, giải quyết kịp thời các vướng mắc về kỹ thuật, giải phóng mặt bằng, kế hoạch chạy chậm, phong tỏa khu gian thi công cầu, đường sắt trong điều kiện vừa chạy tàu, vừa thi công đảm bảo cho các đơn vị thi công liên tục, các công trình thi công hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, đúng thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật, đảm bảo an toàn lao động, an toàn chạy tàu;

- Công tác thí nghiệm vật tư, vật liệu, kết cấu bê tông, kết cấu thép, ... kịp thời, đáp ứng yêu cầu thi công của các đơn vị trực thuộc, thí nghiệm vật liệu xây dựng cho các đơn vị ngoài công ty;

- Lập dự án, báo cáo đầu tư theo kế hoạch đầu tư phê duyệt. Phối hợp với các phòng, các đơn vị triển khai thực hiện mua sắm thiết bị, máy thi công, thực hiện quản lý sử dụng, bảo dưỡng, đăng kiểm, kiểm định máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt theo quy định.

1.4- Công tác tài chính, kế toán và kiểm toán

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính năm 2013 theo kế hoạch hạn mức vay ngắn hạn, hạn mức bảo lãnh dự thầu và bảo lãnh hợp đồng, vốn giải ngân các công trình vốn trong nước, vốn ODA, cân đối giải quyết kịp thời vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư tài sản cố định;

- Chú trọng công tác giải ngân thu hồi vốn và thu hồi công nợ, phối hợp đơn đốc tình hình thu hồi vốn từng công trình, vốn cá nhân, đơn vị nợ Công ty, thanh toán, quyết toán công trình giữa công ty và các đơn vị thi công, Chủ đầu tư, các đơn vị ngoài công ty;

- Công tác kế toán và thuế của công ty luôn được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Định kỳ hoàn thành báo cáo tài chính và kiểm toán báo cáo tài chính quý, năm của các đơn vị, công ty theo quy định hiện hành của nhà nước. Kê khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân hàng tháng, thuế thu nhập doanh nghiệp hàng quý;

Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 55.609.980.000 đồng (vốn nhà nước 43,35% và vốn các cổ đông khác 56,65%).

1.5 Các lĩnh vực công tác khác

- Công tác thi đua khen thưởng được chú trọng, tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất năm, quý đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2013. Ghi nhận công sức đóng góp của cán bộ, công nhân viên, người lao động toàn Công ty, Hội đồng thi đua khen thưởng xét thành tích công nhận danh hiệu thi đua của các tập thể và cá nhân. Công ty đạt danh hiệu đơn vị dẫn đầu thi đua năm 2013; Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; Công đoàn vững mạnh xuất sắc và Đoàn thanh niên vững mạnh. Đồng thời Công ty cũng được Bộ Giao thông vận tải, Tỉnh Đồng Nai tặng bằng khen cho cá nhân, tập thể của Công ty tham gia thi công cầu đường bộ Đồng Nai theo lệnh khẩn cấp của Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng vẫn được duy trì theo tiêu chuẩn ISO.9001 - 2008, chính sách mục tiêu chất lượng của Công ty, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng vào sản xuất có hiệu quả. Các phòng phối hợp chặt chẽ với các đơn vị hoàn thành tổ chức đại hội, hội nghị năm 2013 theo kế hoạch đề ra.

- Đảm bảo việc làm và thu nhập, quan tâm đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, công nhân viên. Tổng số lao động Công ty đến ngày 31/12/2013 là 298 người; Thu nhập bình quân đạt 9.542.000 đồng/người/tháng.

- Tiếp tục xây dựng và thực hiện các tiêu chuẩn xây dựng văn hóa doanh nghiệp, đơn vị “Chính quy, văn hóa, an toàn”. Công ty đạt danh hiệu “Đơn vị chính quy, văn hóa, an toàn” năm 2013.

2. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động

Công ty đã thực hiện tốt các chế độ chính sách tiền lương, thưởng, phúc lợi, các quyền lợi cho người lao động thông qua thực hiện thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, các quy chế của công ty, đơn vị, giải quyết kịp thời các chế độ thôi việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, ốm đau, thai sản và khám sức khỏe định kỳ theo quy định của nhà nước.

- Nộp kinh phí bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động 3.319.310.521 đồng.

- Khám sức khỏe định kỳ cho người lao động với số tiền 57.054.000 đồng.

Các chế độ tiền lương, phân phối thu nhập, cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân, trang bị bảo hộ lao động cho người lao động khi làm việc, vệ sinh môi trường làm việc, ăn, ở, sinh hoạt tại cơ quan, các đơn vị thành viên được đảm bảo. Cán bộ, công nhân viên đóng góp quỹ xã hội, trợ cấp khó khăn cho người lao động, thăm hỏi cán bộ, công nhân viên nghỉ hưu trí, thân nhân gia đình người lao động bị tai nạn lao động.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

- Tình hình kinh tế đất nước khó khăn, các công trình thi công thiếu vốn, lãnh đạo công ty đã chủ động linh hoạt trong giải quyết những khó khăn trong sản xuất kinh doanh nên các chỉ tiêu đạt và vượt mức kế hoạch đề ra, tình hình tài chính của công ty lành mạnh, bảo toàn vốn sản xuất kinh doanh.

- Chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao năng lực sản xuất và sức cạnh tranh đấu thầu công trình, đảm bảo việc làm và thu nhập, đầu tư thiết bị máy thi công cải thiện điều kiện làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm của người lao động, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn cơ quan, đơn vị được giữ vững.

- Công tác an toàn lao động, an toàn chạy tàu, an toàn thiết bị, máy thi công, an toàn cháy nổ trong thi công công trình được chú trọng, không xảy ra tai nạn nặng và nghiêm trọng do chủ quan gây ra.

2. Một số hạn chế, tồn tại:

- Công tác an toàn lao động, an toàn chạy tàu trong thi công đã được chú trọng, nhưng vẫn còn những tiềm ẩn xảy ra tai nạn trong thi công do người lao động thiếu trách nhiệm, lơ là trong thực hiện công việc, việc xử lý tập thể và cá nhân vi phạm an toàn trong thi công còn chậm.

- Chưa đôn đốc chỉ đạo thường xuyên trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các phòng, xí nghiệp. Việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật và giờ giấc làm việc chưa nghiêm túc, còn lỏng lẻo, tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao của một số cán bộ, viên chức còn hạn chế, hiệu quả, chất lượng hoàn thành công việc thấp, chưa có biện pháp chấn chỉnh kịp thời, sự phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ được giao giữa các phòng, đơn vị, cá nhân chưa đồng bộ.

Phần thứ II

NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2014

Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014 còn rất nặng nề và nhiều khó khăn, Chính phủ tiếp tục thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, đẩy mạnh tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, sản xuất giá vật tư, vật liệu, nhiên liệu, sắt, thép vẫn còn biến động tăng cao. Các công trình công ty thi công sử dụng vốn ngân sách, vốn trái phiếu chính phủ, kế hoạch vốn thấp, các nguồn lực của công ty phục vụ sản xuất chưa được tăng thêm. Vì vậy mỗi cán bộ, công nhân viên phải nhận thấy trách nhiệm của mình, nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh. Mục tiêu năm 2014 là các công trình thi công “An toàn, năng suất, chất lượng, tiến độ và hiệu quả”.

I. NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các nguồn lực của Công ty hiện có và thị trường xây dựng trong ngành, ngoài ngành, các công trình đang triển khai thi công và các công trình tham gia đấu thầu, kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh **601** tỷ đồng, mức tăng trưởng 8% so với thực hiện năm 2013.

+ Trong đó giá trị ngành xây dựng : 600.5 tỷ, sản xuất khác: 0.5 tỷ.

+ Khối lượng chủ yếu:

STT	TÊN GÓI THẦU	GIÁ TRỊ (TỶ ĐỒNG)
I	Công trình chuyên tiếp năm 2013	337
	<i>Trong ngành</i>	<i>129</i>
1	Gói thầu CP2 Hà nội- Lào Cai	23
2	Gói thầu di dời ga Gò Vấp	20
3	Gói thầu 8/KV3 cầu yếu	69
4	Xây dựng đường gom hàng rào cách ly DA 1856	13
5	Trạm đầu máy Sóng Thần	4
	<i>Ngoài ngành</i>	<i>208</i>
1	Gói thầu Km 16-18 quốc lộ 28	13
2	Gói thầu B2-26 cầu Rọ tượng, Quán cau	10
3	Gói thầu cầu Cái đôi Đồng Tháp	5
4	Gói thầu B2-32 tuyến tránh cầu Chợ Lách	26
5	Gói thầu Cầu Hồng Ngự- Đồng tháp	30
6	Gói thầu Metro Sài Gòn Suối Tiên	40
7	Xây dựng mới cầu liên ấp 1,2 Bình Lợi Bình Chánh	42
8	Xây dựng cầu đường Thét Đồng Tháp	10
9	Xây dựng khu tường niệm Bình Chánh	8
10	Công trình cầu vượt đường sắt và Cống Bình Dương	24
II	Công trình đang và chuẩn bị đấu thầu thi công năm 2014	258
	<i>Trong ngành</i>	<i>98</i>
1	Gói thầu dự án thay ray TVBTK1K2	30
2	Gia cố cầu Long Biên	10
3	Trạm khám toa xe Sài Gòn	4
4	Các gói SCL tuyến đường sắt Thống nhất	20
5	Gói thầu cầu yếu KV3	34
	<i>Ngoài ngành</i>	<i>160</i>
1	Nâng cấp mở rộng bến phà Cát Lái	45
2	Gói thầu cầu Đơn Dương	29
3	Cầu Sa Đéc 2 Đồng Tháp	30
4	Đường tránh thị xã Gia Nghĩa	33
5	Đường sắt Quảng Ninh giai đoạn 2	17
III	Đầu tư Xây lắp và sản xuất khác của Cty	6
	Tổng I+II+III	601

- Tổng doanh thu : **630** tỷ đồng, mức tăng trưởng 18 % so với thực hiện của năm 2013.

- Giải ngân thu hồi vốn: **≥ 400** tỷ đồng.

- Thuế thu nhập doanh nghiệp: **4.4** tỷ đồng.

- Thu nhập bình quân tăng 7-10% so với thực hiện năm 2013.

- Lợi nhuận trước thuế : **20** tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: **15.6** tỷ đồng.

- Cổ tức **≥15%**/vốn góp/năm.

2. Kế hoạch đầu tư năm 2014

Tổng mức đầu tư **20,55** tỷ đồng.

- Chuẩn bị đầu tư 0,5 tỷ đồng.

- Thực hiện đầu tư 18,50 tỷ đồng

- Đầu tư vào doanh nghiệp khác 2 tỷ đồng.

Trong đó :

Mua sắm máy chèn đường sắt 4 bộ, máy cắt ray 2 cái, máy khoan ray 1 cái, dây chuyền SX tà vẹt Bê tông Bình Thuận giá trị 12,7 tỷ đồng

Xây dựng nhà xưởng cơ khí Bình Thuận, nhà lán trại tạm ga Gò Vấp, nhà ở tập thể ga An Bình, cải tạo phòng họp Cty giá trị xây lắp 5,8 tỷ đồng.

Đầu tư vào doanh nghiệp khác 2 tỷ đồng, chuẩn bị đầu tư 0.5 tỷ.

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Để hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2014 đề ra, Công ty huy động các nguồn lực về tài chính, nhân lực, máy móc thiết bị, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh từng tháng, quý, năm. Biện pháp thực hiện cần tập trung vào nhiệm vụ công tác sau:

1. Công tác kế hoạch, đầu tư

- Quan hệ chặt chẽ nắm chắc thông tin kế hoạch đấu thầu công trình của chủ đầu tư, ban quản lý dự án trong ngành, ngoài ngành, tham gia đấu thầu các công trình, chủ động trong quá trình triển khai thực hiện đấu thầu mới có hiệu lực thi hành 1-7-2014, ký kết hợp đồng với chủ đầu tư, điều hành, quản lý, giám sát thi công công trình. Chú trọng công tác thu hồi, tạm ứng vốn, thanh toán khối lượng hoàn thành, điều chỉnh dự toán công trình, thanh quyết toán công trình, giải ngân thu hồi hết vốn của công trình.

- Triển khai thực hiện kịp thời kế hoạch đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công xây dựng cầu đường sắt, đường bộ, các công trình tiêu chuẩn kỹ thuật cao, thiết bị công nghệ mở rộng ngành nghề phát triển sản xuất kinh doanh.

2. Công tác tổ chức cán bộ và quản lý

- Kiện toàn và củng cố tổ chức các phòng chuyên môn hóa về nghiệp vụ, các xí nghiệp đủ năng lực thi công các công trình xây dựng cầu, đường kỹ thuật cao. Nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo và người lao động các phòng, các đơn vị thành viên. Xây dựng quy hoạch và đánh giá cán bộ, luân chuyển và điều động cán bộ trong công ty phù hợp

với thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác kiểm soát và quản lý vốn của Công ty đầu tư tại các đơn vị thành viên của Công ty.

- Tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giám đốc, chuyên viên trong điều hành dự án, công trình trọng điểm, tổng thầu. Tuyển dụng kỹ sư, công nhân kỹ thuật lành nghề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho thời gian tới, nâng cao năng lực quản lý điều hành, chỉ đạo sản xuất, chỉ huy thi công, công tác quản lý chất lượng thi công công trình.

- Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động về trả lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, khám sức khỏe định kỳ. Tăng cường công tác đảm bảo an sinh xã hội đối với cán bộ, công nhân viên và người lao động, cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt, ăn, ở của cán bộ, công nhân viên và người lao động làm việc tại các công trình điều kiện thi công, ăn ở khó khăn phức tạp.

- Chú trọng công tác an toàn lao động, an toàn chạy tàu, an toàn thiết bị, an toàn cháy nổ, tổ chức mạng lưới an toàn viên. Thực hiện nghiêm chỉnh quy trình, quy phạm của Đường sắt Việt Nam về công tác an toàn chạy tàu trong điều kiện vừa thi công vừa có tàu chạy, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát an toàn lao động, an toàn chạy tàu, chấp hành quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn kỹ thuật, không để xảy ra tai nạn nặng và nghiêm trọng do chủ quan gây ra.

- Xây dựng các quy chế mới, rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ đã ban hành phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, quy định của nhà nước.

3. Công tác kỹ thuật, quản lý chất lượng công trình

- Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật công nghệ thi công công trình tiêu chuẩn kỹ thuật cao. Đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao đủ khả năng triển khai ứng dụng, tiếp thu làm chủ công nghệ thi công công trình.

- Kiểm tra, rà soát hồ sơ thiết kế, xử lý kịp thời vướng mắc kỹ thuật trước khi triển khai thi công, giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức thi công công trình, nghiên cứu đưa ra các biện pháp thi công hợp lý, nhằm tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động và hiệu quả kinh tế.

- Phối hợp với các đơn vị thi công thực hiện nghiêm chỉnh công tác quản lý chất lượng thi công công trình, thi công đúng thiết kế kỹ thuật, phương án tổ chức thi công, biện pháp an toàn thi công, quản lý thi công công trình, các công trình thi công đảm bảo an toàn lao động, an toàn chạy tàu, an toàn thiết bị, an toàn cháy nổ.

- Nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ được giao của cán bộ, viên chức các phòng, công tác quản lý chất lượng công trình, tư vấn thiết kế, thí nghiệm vật liệu xây dựng của xí nghiệp tư vấn thiết kế và kiểm định công trình.

- Nghiêm túc thực hiện kỷ cương, kỷ luật làm việc, nội quy lao động, chấn chỉnh kịp thời những vấn đề phát sinh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao của các phòng, xí nghiệp và người lao động,

4. Công tác tài chính, kế toán và kiểm toán

- Triển khai thực hiện kế hoạch tài chính năm 2014, giải quyết kịp thời vốn cho sản xuất kinh doanh, cân đối kịp thời vốn cho sản xuất và nhu cầu đầu tư của Công ty.

- Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014 Công ty từ 55 tỷ lên 66 tỷ đồng bổ sung vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

- Chú trọng công tác giải ngân thu hồi vốn và công nợ cá nhân, tập thể nợ công ty.

- Thực hiện nghiêm túc và theo đúng quy định pháp luật hiện hành công tác kế toán và thuế, hoàn thành báo cáo tài chính, kiểm toán báo cáo tài chính, công bố thông tin theo quy định. Kê khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định.

5. Công tác điều hành chỉ đạo thi công các công trình

- Chú trọng công tác quản lý điều hành chỉ đạo sản xuất, thực hiện các giải pháp kinh tế, kỹ thuật đảm bảo các công trình thi công đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư và quy định quản lý chất lượng. Tăng cường trách nhiệm của các phòng, các đơn vị thành viên, đồng thời kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng, tiến độ, an toàn thi công công trình.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý thi công các công trình thông qua ứng dụng các phần mềm, cập nhật thông tin một cách chính xác, kịp thời để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Thực hiện tốt các biện pháp an toàn lao động, an toàn chạy tàu, an toàn máy móc thiết bị, đảm bảo an toàn trong thi công công trình, chăm lo đời sống, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

6. Các công tác khác

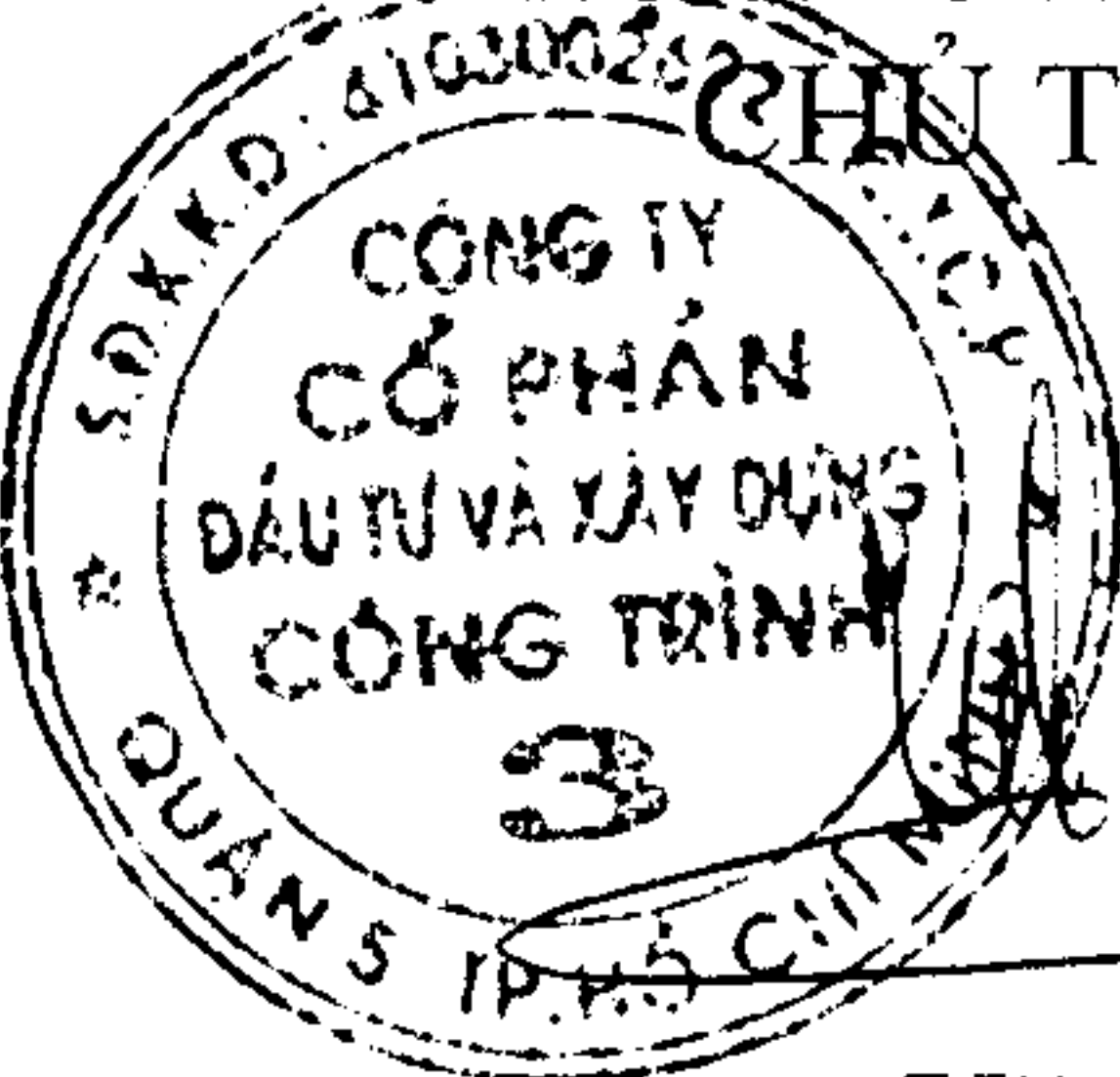
- Triển khai thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm 2014. Tổ chức phong trào thi đua hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, các công trình trọng điểm, kiểm tra, theo dõi đề xuất khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, sáng kiến cải tiến kỹ thuật làm lợi cho Công ty.

- Duy trì thực hiện đồng bộ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008 trong toàn công ty, chuẩn hóa các quy trình, quy định về quản lý, tổ chức thi công, tổ chức công trường, chuẩn hóa cán bộ quản lý, kỹ thuật, công nhân.

- Tiếp tục thực hiện tiêu chuẩn xây dựng văn hóa doanh nghiệp, xây dựng đơn vị “Chính quy, văn hóa, an toàn”. Xây dựng công ty, các tổ chức vững mạnh.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 và phương án hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014. Thay mặt hội đồng quản trị đề nghị các đại biểu và cổ đông về dự đại hội đóng góp nhiều ý kiến về kết quả thực hiện và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2014.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Thúy

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH TÌNH HÌNH KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH

NĂM 2013

Thực hiện nhiệm vụ được quy định trong điều lệ Công ty. Ban kiểm soát đã tiến hành Thẩm định tình hình kinh doanh và tài chính năm 2013.

Công tác thẩm định dựa trên quá trình kiểm soát trong năm và báo cáo của phòng Tài chính - Kế toán cùng các phòng ban liên quan khác của Công ty cung cấp. Số liệu báo cáo tài chính năm 2013 được Cty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS) - là đơn vị được Công ty thuê kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013.

Qua kiểm tra Ban kiểm soát đưa ra một số nhận xét sau :

I. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2013

Stt	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng	Báo cáo tài chính hợp nhất
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	474.210.912.000	539.464.071.000
2	Tổng chi phí SXKD	450.916.679.622	515.595.607.000
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	18.445.164.000	23.868.465.000
4	Thuế TNDN phải nộp	4.849.068.378	6.606.088.000
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	13.596.095.000	17.262.376.000
6	Lãi cơ bản/ cổ phiếu	2.445	2.678
7	Cổ tức/ cổ phiếu	17%	
8	Tổng lợi nhuận được phân phối	14.404.939.000	14.929.196.000

PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA CỔ TỨC

NỘI DUNG	SỐ TIỀN (Đồng)
+ Phân chia cổ tức năm 2013 - Mức cổ tức 17% mệnh giá cho mỗi cổ phần tại thời điểm chốt danh sách. - Hình thức chi trả: 07% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu	9.453.338.500

15/2006 QĐ- BTC ngày 20/03/2006, Thông tư 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính và các chuẩn mực kế toán hiện hành .

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2013 :

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN	Đến 01/01/2013	Đến 31/12/2013
BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG			
1	Tổng tài sản:	330.804.186.000	347.575.406.000
	Tài sản ngắn hạn	264.858.859.000	287.969.284.000
	Tài sản dài hạn	65.945.327.000	59.606.122.000
2	Tổng nguồn vốn	330.804.186.000	347.575.406.000
	- Nợ phải trả	234.212.332.000	248.163.348.000
	- Vốn chủ sở hữu:	96.591.854.000	99.412.058.000
	+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu	55.609.980.000	55.609.980.000
	+ Vốn khác của chủ sở hữu	1.622.908.000	1.622.908.000
	+ Thặng dư vốn cổ phần	1.694.645.000	1.694.645.000
	+ Quỹ đầu tư phát triển	18.535.988.000	20.519.518.000
	+ Quỹ dự phòng tài chính	5.098.576.000	5.560.998.000
	+ Lợi nhuận chưa phân phối	14.030.687.000	14.404.939.000
	+ Cổ phiếu quỹ	(930.000)	(930.000)
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT			
1	Tổng tài sản:	436.722.276.000	500.725.376.000
	Tài sản ngắn hạn	346.526.737.000	419.934.558.000
	Tài sản dài hạn	90.195.539.000	80.790.818.000
2	Tổng nguồn vốn	436.722.276.000	500.725.376.000
	- Nợ phải trả	316.848.471.000	379.710.136.000
	- Vốn chủ sở hữu:	96.560.673.000	101.170.621.000
	+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu	55.609.980.000	55.609.980.000
	+ Vốn khác của chủ sở hữu	1.622.908.000	1.622.908.000
	+ Thặng dư vốn cổ phần	1.694.645.000	1.694.645.000
	+ Quỹ đầu tư phát triển	19.105.568.000	21.352.022.000
	+ Quỹ dự phòng tài chính	5.376.155.000	5.962.800.000
	+ Lợi nhuận chưa phân phối	13.152.347.000	14.929.196.000
	+ Cổ phiếu quỹ	(930.000)	(930.000)

IV. THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NHÀ NƯỚC:

Trong năm mặc dù khó khăn về vốn kinh doanh do một số gói thầu bố trí vốn thiếu, việc thanh toán, giải ngân thu hồi vốn chưa kịp thời và thiếu, Công ty vẫn thực hiện đúng nghĩa vụ của mình đối với nhà nước.

NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng)
- Số tiền thuế TNDN nộp trong năm 2012	3.527.336.000
- Số tiền thuế TNDN nộp trong năm 2013	4.849.068.000

V. CƠ CẤU SỞ HỮU CỔ PHẦN (Trong năm 2013 không thay đổi)

Stt	Diễn giải	ĐVT	Thời điểm 01/01/2013	Thời điểm 01/01/2013
1	Mệnh giá 01 cổ phần trên sổ sách	đồng	10.000 đ/cổ phiếu	10.000 đ/cổ phiếu
2	Cơ cấu sở hữu cổ phần	cổ phiếu	5.560.998	5.560.998
	<i>Trong đó:</i>			
	- <i>Vốn của Nhà nước</i>	<i>cổ phiếu</i>	2.410.835	2.410.835
	<i>Tỷ lệ</i>		43,35%	43,35%
	- <i>Vốn của đối tượng khác</i>	<i>cổ phiếu</i>	3.150.163	3.150.163
	<i>Tỷ lệ</i>		56,65%	56,65%

VI. CÁC CHỈ TIÊU:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2013	So sánh	
					Tăng	Giảm
I	Hiệu suất sử dụng					
1	Hiệu suất sử dụng tài sản dài hạn (<i>Doanh thu thuần/ Tài sản dài hạn bình quân</i>)	lần	5,97	7,44	1,48	
2	Hiệu suất sử dụng vốn cổ phần (<i>Doanh thu thuần/ Vốn cổ phần bình quân</i>)	lần	6,49	8,40	1,91	
II	Tỷ suất sinh lợi					
1	Theo doanh thu (<i>Lợi nhuận ròng/ Doanh thu</i>)	%	3,66%	2,91%		0,75%
2	Theo tổng nguồn vốn (<i>Lợi nhuận ròng/ Tổng nguồn vốn</i>)	%	4,00%	3,91%		0,09%
3	Theo nguồn vốn chủ sở hữu (<i>Lợi nhuận ròng/ Nguồn vốn chủ sở hữu</i>)	%	13,69%	13,68%		0,01%

VII. MỘT SỐ Ý KIẾN ĐỀ XUẤT :

Hội đồng quản trị có phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2014 nhằm bổ sung vốn hoạt động SXKD của Công ty

Chỉ đạo tập trung công tác thu hồi vốn, điều chỉnh dự toán, thanh quyết toán công trình.

VIII. KẾT LUẬN :

Với tài liệu có được và thời gian xem xét thẩm định Ban kiểm soát họp thống nhất và kết luận như sau:

Báo cáo tài chính của Công ty đã lập theo chế độ quy định hiện hành.

Thống nhất số liệu báo cáo tài chính năm 2013 Công ty lập ngày 18/03/2014 và được kiểm toán xong ngày 28/3/2014.

Hoạt động SXKD của Công ty năm 2013 gặp nhiều khó khăn do bố trí kế hoạch vốn của công trình thấp nên phải vay ngân hàng tuy lãi suất giảm nhưng vẫn còn

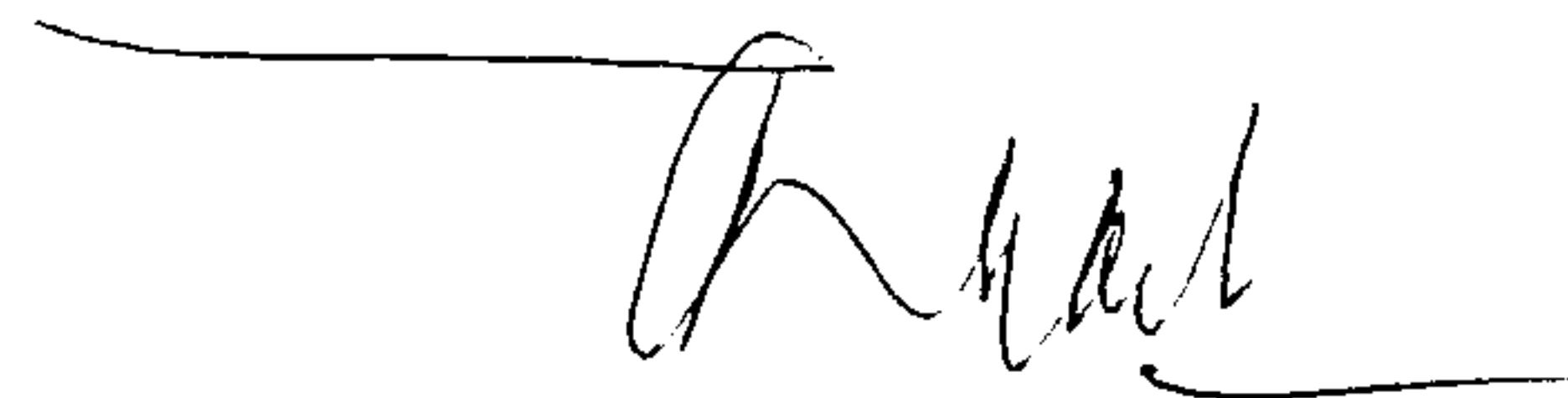
cao. Năng lực sản xuất: tài chính, thiết bị máy móc, nguồn nhân lực chưa đáp ứng được với mức tăng trưởng theo kế hoạch SXKD đề ra. Một số công trình khi triển khai thi công phải chờ giải phóng mặt bằng, xử lý thiết kế kỹ thuật....

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Hội Đồng quản trị, Ban tổng giám đốc Công ty đã nhạy bén trong điều hành và đề ra các giải pháp linh hoạt cùng các bộ CNV toàn công ty luôn có tinh thần đoàn kết cùng chia sẻ những khó khăn nên các chỉ tiêu SXKD đều tăng trưởng cao hơn năm trước, kinh doanh có lãi, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

Quá trình kiểm soát trong năm 2013 cho đến thời điểm thẩm định báo cáo. Ban kiểm soát chưa phát hiện tiêu cực nào của HĐQT và ban điều hành Công ty. Đồng thời Ban kiểm soát cũng chưa nhận được phản ánh nào của cổ đông về quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

TM / BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban kiểm soát



Trần Anh Thuận

TP, Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc : Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013 & kế hoạch tài chính năm 2014.

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 của Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam.
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 01 tháng 4 năm 2014.

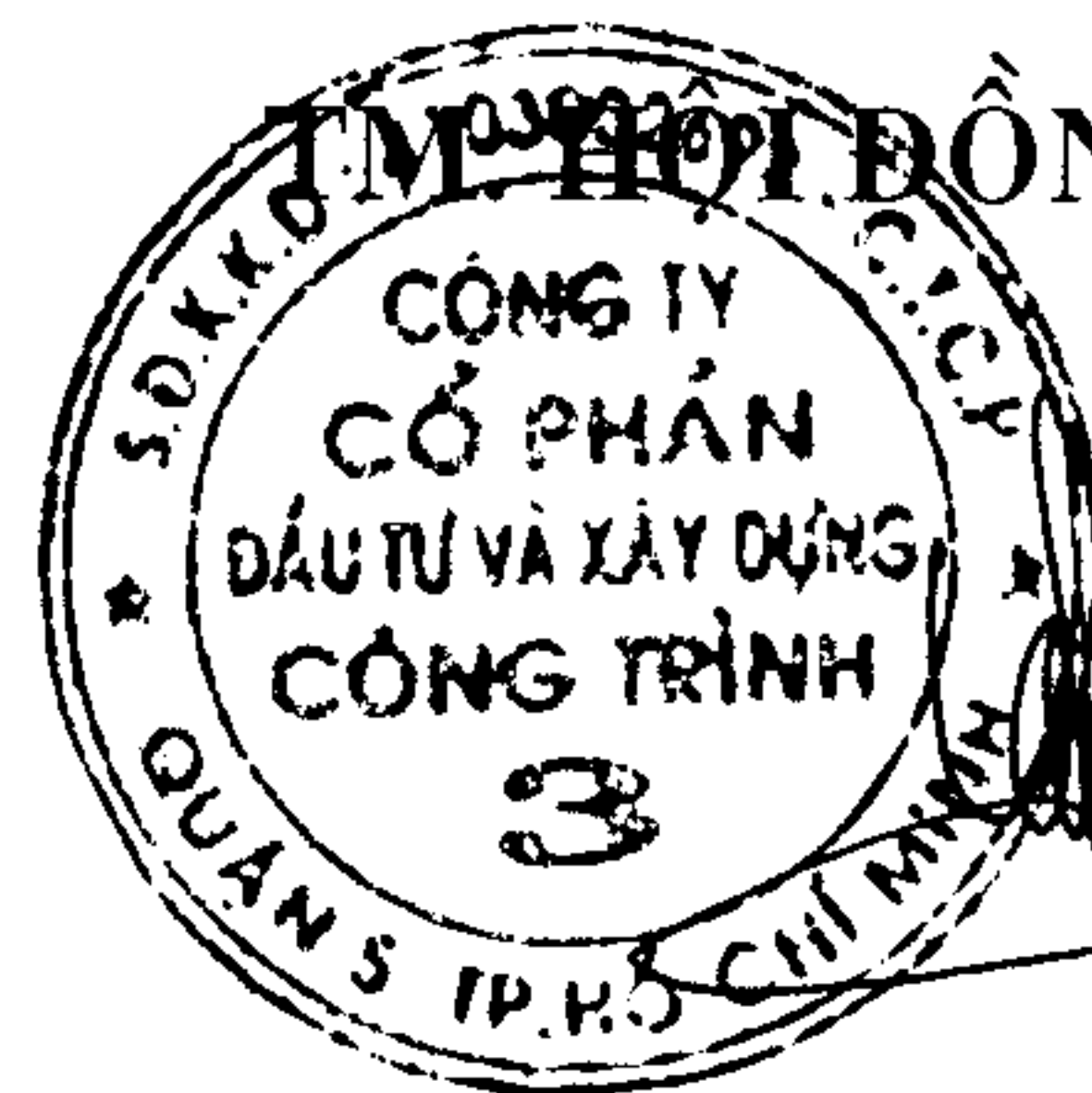
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 trình Đại hội cổ đông thường niên công ty Thảo luận và biểu quyết các vấn đề sau :

I. Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013

II. Kế hoạch tài chính năm 2013 .

Toàn văn Báo cáo tài chính , báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 của Công ty đã được Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam kiểm toán chấp nhận toàn phần và đã được đăng trên trang Web của Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 – Đ/c : ct3.com.vn

Báo cáo tài chính , Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt năm 2013 và kế hoạch tài chính năm 2013 đã được đính kèm trong tài liệu của các quý cổ đông kính đề nghị các quý cổ đông nghiên cứu kỹ báo cáo trong tài liệu.



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thủy

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3

Địa chỉ : 136/1 Trần Phú , Phường 4, Quận 5, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.8351102 - Fax : 08.8351102

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

NĂM 2013 (Đã được kiểm toán)

I.A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Stt	Nội dung	MS	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
I	Tài sản ngắn hạn	100	287.969.283.858	264.858.859.080
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	28.792.918.475	19.712.083.193
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	1.300.000.000	1.300.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	151.168.987.045	147.112.801.661
4	Hàng tồn kho	140	82.430.396.184	76.301.005.287
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	24.276.982.154	20.432.968.939
II	Tài sản dài hạn	200	59.606.122.378	65.945.327.100
1	Các khoản phải thu dài hạn	210		
2	Tài sản cố định	220	28.759.163.522	37.414.506.078
	- Tài sản cố định hữu hình	221	28.195.527.159	37.369.829.506
	- Tài sản cố định vô hình	227		
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224		
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	563.636.363	44.676.572
3	Bất động sản đầu tư	240		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	26.830.000.000	23.130.000.000
5	Tài sản dài hạn khác	260	4.016.958.856	5.400.821.022
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	347.575.406.236	330.804.186.180
IV	Nợ phải trả	300	248.163.348.581	234.212.332.790
1	Nợ ngắn hạn	310	243.649.658.283	227.112.575.992
2	Nợ dài hạn	330	4.513.690.298	7.099.756.798
V	Vốn chủ sở hữu	400	99.412.047.665	96.591.843.390
1	Vốn chủ sở hữu	410	99.412.047.665	96.591.843.390
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	55.609.970.000	55.609.970.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	412	1.694.645.000	1.694.645.000
	- Vốn khác của chủ sở hữu	413	1.622.907.459	1.622.907.459
	- Cổ phiếu quỹ	414	(930.000)	(930.000)
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		
		417+4		
	- Các quỹ	18	26.080.515.914	23.634.563.652
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	14.404.939.292	14.030.687.279
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	421		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
	- Nguồn kinh phí	431		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	347.575.396.246	330.804.176.180

II.A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

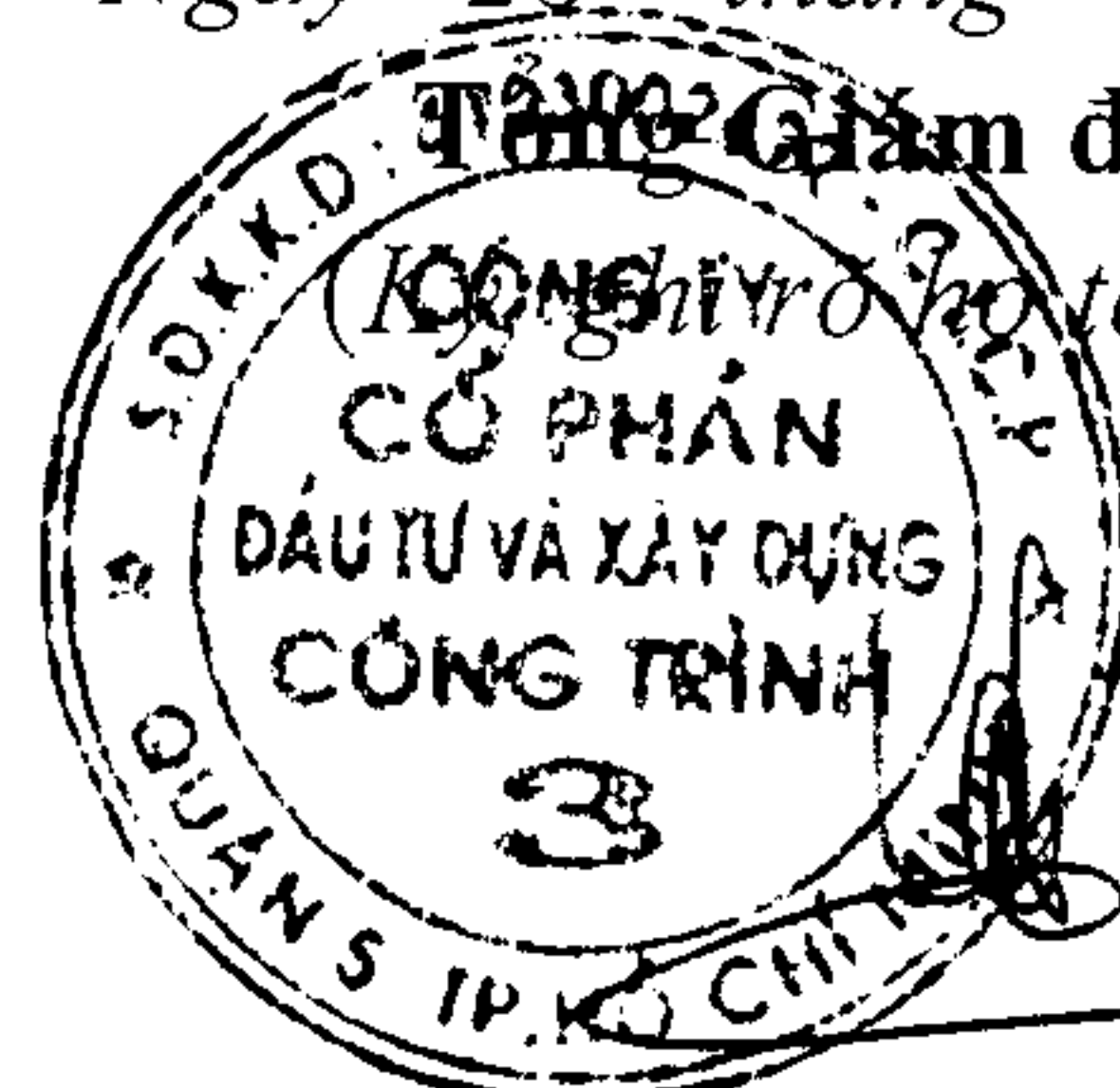
STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	467.351.508.577	361.105.118.226
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch	467.351.508.577	361.105.118.226
4	Giá vốn hàng bán	425.843.226.702	330.342.580.052
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	41.508.281.875	30.762.538.174
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2.742.988.824	2.373.621.937
7	Chi phí tài chính	12.332.460.174	11.064.816.131
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.323.189.293	11.126.144.003
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	16.595.621.232	10.945.199.977
11	Thu nhập khác	4.116.414.419	14.148.269.295
12	Chi phí khác	2.266.871.498	8.342.599.110
13	Lợi nhuận khác	1.849.542.921	5.805.670.185
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	18.445.164.153	16.750.870.162
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.849.068.378	3.527.336.160
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	13.596.095.775	13.223.534.002
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.445	2.378
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	17%	17%

Tỷ lệ cổ tức là dự kiến

V. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Đơn	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		17,15%	19,93%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		82,85%	80,07%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		71,40%	70,80%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		28,60%	29,20%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh (TSNH-HTK)/NNH		0,84	0,83
	- Khả năng thanh toán hiện hành(TTS/NPT)		1,40	1,41
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		3,91%	4,00%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		2,91%	3,66%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		13,68%	13,69%

Ngày 28 tháng 03 năm 2014



Phạm Văn Thủy

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3

Địa chỉ : 136/1 Trần Phú , Phường 4, Quận 5, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.8351102 - Fax : 08.8351102

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

NĂM 2013 (Đã được kiểm toán)

I.A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

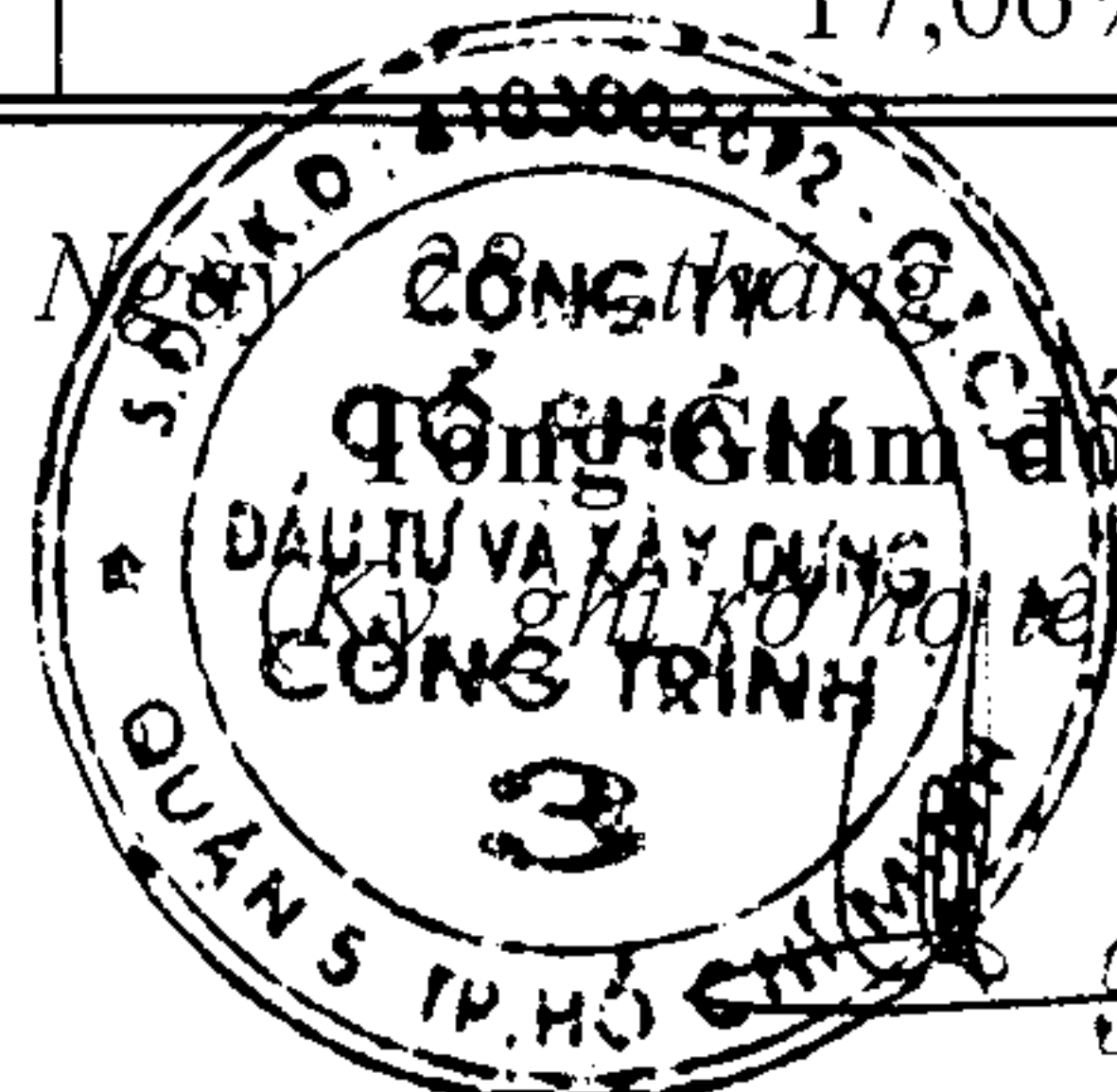
Stt	Nội dung	MS	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
I	Tài sản ngắn hạn	100	419.934.557.991	346.526.736.818
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	55.489.724.847	40.497.400.061
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	1.300.000.000	1.300.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	133.914.424.955	108.665.599.592
4	Hàng tồn kho	140	192.422.265.506	151.121.969.014
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	36.808.142.683	44.941.768.151
II	Tài sản dài hạn	200	80.790.818.016	90.195.539.538
1	Các khoản phải thu dài hạn	210		
2	Tài sản cố định	220	50.352.679.968	60.043.573.498
	- Tài sản cố định hữu hình	221	48.125.307.625	53.467.027.894
	- Tài sản cố định vô hình	227		
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224	1.337.952.655	3.726.461.898
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	889.419.688	2.850.083.706
3	Bất động sản đầu tư	240		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	2.500.000.000	
5	Tài sản dài hạn khác	260	27.938.138.048	30.151.966.040
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	500.725.376.007	436.722.276.356
IV	Nợ phải trả	300	385.778.493.643	326.175.760.228
1	Nợ ngắn hạn	310	379.710.136.670	316.848.471.095
2	Nợ dài hạn	330	6.068.356.973	9.327.289.133
V	Vốn chủ sở hữu	400	101.170.621.459	96.560.673.823
1	Vốn chủ sở hữu	410	101.170.621.459	96.560.673.823
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	55.609.980.000	55.609.980.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	412	1.694.645.000	1.694.645.000
	- Vốn khác của chủ sở hữu	413	1.622.907.459	1.622.907.459
	- Cổ phiếu quỹ	414	(930.000)	(930.000)
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		
	- Các quỹ	18	27.314.822.335	24.481.724.031
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	14.929.196.665	13.152.347.333
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	421		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
	- Nguồn kinh phí	431		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		
VI	Lợi ích của cổ đông thiểu số	439	13.776.260.905	13.985.842.305
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	500.725.376.007	436.722.276.356

II.A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	533.355.924.544	334.487.333.350
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	533.355.924.544	334.487.333.350
4	Giá vốn hàng bán	476.273.843.654	294.511.938.463
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	57.082.080.890	39.975.394.887
6	Doanh thu hoạt động tài chính	477.770.515	774.779.022
7	Chi phí tài chính	16.115.152.247	13.436.653.583
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.762.776.470	15.934.260.137
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	20.681.922.688	11.379.260.189
11	Thu nhập khác	5.630.376.561	21.709.925.760
12	Chi phí khác	2.443.834.409	13.329.301.009
13	Lợi nhuận khác	3.186.542.152	8.380.624.751
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	23.868.464.840	19.759.884.940
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.606.088.468	4.399.639.758
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		(445.398.775)
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	17.262.376.372	15.805.643.957
18	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	2.371.904.570	1.850.582.021
19	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông cty mẹ	14.890.471.802	13.955.061.936
20	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.678	2.509

V. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		16,13%	20,65%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		83,87%	79,35%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		77,04%	74,69%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		20,20%	22,11%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,60	0,62
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1,30	1,34
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		3,45%	3,62%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		3,24%	4,73%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		17,06%	16,37%



03 năm 2013

Tổng Giám đốc công ty

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phạm Văn Thủy

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2014

- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.
- Căn cứ vào kế hoạch đầu tư năm 2014 .
- Công ty đề ra kế hoạch tài chính năm 2014 như sau:

I/ KẾ HOẠCH CHUNG TỔNG THỂ

1. Tập trung khai thác, tận thu, huy động các nguồn vốn để phục vụ cho sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất.
2. Tăng vốn điều lệ lên 66 tỷ đồng , giữ vững hạn mức tín dụng với ngân hàng đảm bảo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014 với các chỉ tiêu Doanh thu phấn đấu đạt trên: 630 tỷ đồng, lợi nhuận 20 tỷ đồng trở lên., cổ tức từ 15% năm trở lên. Hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách NN và thanh toán đúng, đủ chế độ cho người lao động.
3. Thực hiện đúng chế độ kế toán theo chuẩn mực, tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 trình đại hội đồng Cổ đông năm 2014.
4. Tập trung chú trọng công tác : quản lý công nợ. Thực hiện thu hồi và xử lý công nợ các đơn vị trực thuộc thông qua thực hiện nghiêm túc hướng dẫn ứng vốn và quyết toán công trình do Công ty ban hành . Đôn đốc thu hồi công nợ cá nhân .

II/ KẾ HOẠCH SẢN LƯỢNG, CHI PHÍ, LỢI NHUẬN NĂM 2014

1- Kế hoạch sản lượng là	:	601	tỷ đồng
2- Doanh thu dự kiến là	:	630	tỷ đồng
3- Tổng chi phí dự kiến	:	610	tỷ đồng
4- Lãi SXKD dự kiến	:	20	tỷ đồng
5- Thuế TNDN phải nộp 22 %	:	4,4	tỷ đồng

III/ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TSCĐ TRONG NĂM 2014

- Tổng mức đầu tư năm 2014 : 20,55 tỷ đồng .
Trong đó :
 - Công tác chuẩn bị đầu tư, tổng kinh phí 50 triệu đồng (Thực hiện các công việc : :
Lập báo cáo đầu tư mua thiết bị, ...)
 - Thực hiện đầu tư : 18,5 tỷ đồng (Trong đó : Đầu tư mua sắm thiết bị : 11,5 tỷ đồng; Xây lắp : 7 tỷ đồng).
 - Đầu tư vào doanh nghiệp khác : 2 tỷ đồng
- Tập trung đầu tư cho các ngành nghề kinh doanh chính và ngành nghề có hiệu quả cao.

Ngày 04 năm 2014
Giám đốc công ty
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
CÔNG TRÌNH
QUẬN 5 TP.HCM
Phạm Văn Thủy

TP, Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc : **Phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức 2013 và kế hoạch cổ tức 2014.**

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 của Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam.
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 01 tháng 4 năm 2014.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 trình Đại hội cổ đông thường niên công ty Thảo luận và biểu quyết các vấn đề sau :

I. Phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức 2013

- Lợi nhuận sau thuế năm 2013 : 13 tỷ 596 triệu đồng.
- Lợi nhuận còn lại năm 2013 chuyển : 808 triệu đồng
- => **Tổng lợi nhuận chưa phân phối : 14 tỷ 404 triệu đồng**

1. Trích lập các quỹ năm 2014 từ LN sau thuế năm 2013 : 03 tỷ 671 triệu đồng

Trong đó :

- Quỹ dự phòng tài chính (không trích do đã trích đủ 10% VDL)
 - Quỹ đầu tư phát triển (15%) : 2.039 triệu đồng
 - Quỹ phúc lợi (4%) : 544 triệu đồng
 - Quỹ khen thưởng (5%) : 680 triệu đồng
 - Quỹ khen thưởng ban điều hành cty (3%) : 408 triệu đồng
- (Mức thưởng cụ thể cho từng thành viên ban ĐH cty giao cho HĐQT quyết định)

2. Phân chia cổ tức năm 2013 :

- Mức cổ tức : 17%/vốn đầu tư của chủ sở hữu
- Hình thức chi trả : 10 % bằng cổ phiếu và 7% bằng tiền mặt.

III. Thông qua kế hoạch cổ tức năm 2014 :

- Mức cổ tức : 15%/năm /vốn góp

Kính đề nghị các quý cổ đông thảo luận và biểu quyết !



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thủy

TP, Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

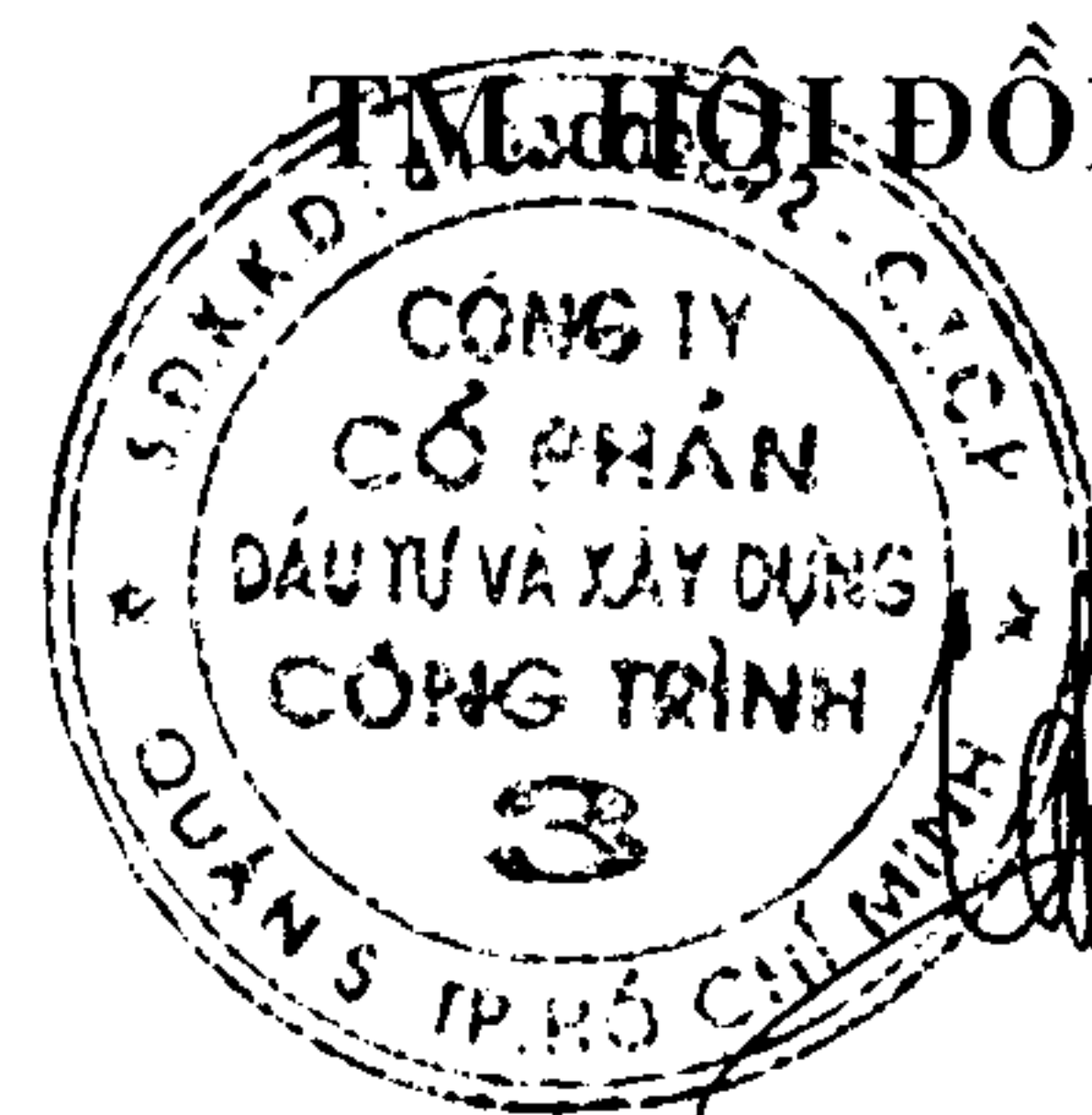
Về việc : Lựa chọn công ty kiểm toán BCTC 2014.

- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 1 tháng 4 năm 2014.
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 trình Đại hội cổ đông thường niên công ty Thảo luận và biểu quyết vấn đề sau :

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 HĐQT công ty đã lựa chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013.

Căn cứ tiến độ, kết quả thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 HĐQT dự kiến tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 của Công ty CP ĐT & XD công trình 3.

Kính đề nghị các quý cổ đông thảo luận và biểu quyết !



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thủy

TP, Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc : Thù lao HĐQT và BKS năm 2013 và mức trả thù lao năm 2014

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 của Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam.
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 01 tháng 4 năm 2014.
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 trình Đại hội cổ đông thường niên công ty Thảo luận và biểu quyết các vấn đề sau :

I. Báo cáo thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2013 :

Tổng số tiền thù lao được quyền chi năm 2013 (đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua) trả cho HĐQT & BKS theo KQ hoạt động SXKD năm 2013 là :

Lợi nhuận kế hoạch năm 2013 : 18,00 tỷ đồng.
Lợi nhuận thực hiện năm 2013 : 18,44 tỷ đồng
Tỷ lệ hoàn thành KH : 102 %

Thù lao được quyền chi trả năm 2013 :

619.2 triệu đồng x 100% = 619,2 triệu đồng.

Tổng thù lao được quyền chi trả cho HĐQT & BKS năm 2013 là : 619,2 triệu đồng

Tổng thù lao đã chi trả cho HĐQT và BKS năm 2013 = 597,3 triệu đồng

II Phương án chi trả thù lao cho HĐQT & BKS năm 2014 :

Giữ nguyên phương án chi trả năm 2013

Kính đề nghị các quý cổ đông thảo luận và biểu quyết !



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thủy 40

TP, Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014

- Để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2014 với tình hình tài chính hiện nay (vốn đầu tư của chủ sở hữu chỉ chiếm gần 16 % tổng nguồn vốn DN) công ty luôn trong tình trạng thiếu vốn lưu động . Việc thiếu vốn lưu động gây chệch trễ trong việc cấp phát vật tư thi công ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình bên cạnh đó với cơ cấu nguồn vốn hiện nay việc chứng minh năng lực tài chính với Ngân hàng để vay vốn gặp rất nhiều khó khăn . Trong điều kiện thực tế giá trị tài sản cố định dùng để thế chấp vay vốn ngân hàng của công ty rất thấp nên công ty chỉ có thể dựa vào các chỉ tiêu đánh giá năng lực tài chính để giữ quan hệ tín dụng với ngân hàng để vay vốn bằng tín chấp mà một trong những chỉ tiêu để Ngân hàng xếp hạng khách hàng là chỉ tiêu về cơ cấu vốn .

Với những yêu cầu trên để đảm bảo giữ vững mục tiêu ổn định và phát triển của công ty việc tăng vốn điều lệ là vô cùng cấp bách trong giai đoạn hiện nay. HĐQT công ty đã thống nhất trình ĐHCĐ phương án tăng vốn điều lệ năm 2014 như sau :

Tăng vốn điều lệ từ 55.609.980.000 đ (Năm mươi lăm tỷ sáu trăm lẻ chín triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng ./.) lên 66.000.000.000 đ (Sáu mươi sáu tỷ đồng chẵn ./.)

Tổng số vốn huy động : 10.390.020.000 đ (Mười tỷ ba trăm chín mươi triệu không trăm hai mươi ngàn đồng ./.)

Tổng số cổ phiếu phát hành : 1.039.002 cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đ/CP)

Hình thức huy động như sau :

I. Chia cổ tức bằng cổ phiếu năm 2013 :

1. Phương án phát hành :

- Tỷ lệ thực hiện : 10:1
- Nguồn phát hành : Lợi nhuận sau thuế năm 2013
- Đối tượng phát hành : cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền.

2. Phương thức phát hành :

- Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đ/ CP

- Ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền : giao cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp căn cứ theo tình hình hoạt động của công ty và đảm bảo đúng quy định hiện hành.
- Phương thức thực hiện : mỗi cổ đông có tên trong danh sách cổ đông vào thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền như sau : sở hữu 10 cổ phiếu thì được hưởng 1 cổ phiếu mới phát hành.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành trả cổ tức : 555.995 cổ phiếu (Đã trừ số cổ phiếu lẻ dự kiến)
- Xử lý cổ phần lẻ : Số lượng CP phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, số CP lẻ sẽ trả bằng tiền mặt với giá 10.000 đ/CP.
- Thời gian dự kiến phát hành : trong năm 2014.

3. Ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề sau :

- Quyết định số cổ phiếu phát hành trả cổ tức chính thức theo danh sách tổng hợp người sở hữu nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2013 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam chi nhánh Tp HCM cung cấp.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2013.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2013.
- Sửa đổi bổ sung Điều lệ và tổ chức và hoạt động của Công ty CP ĐT & XD công trình 3 về nội dung Vốn điều lệ tăng thêm.
- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại trung tâm lưu ký chứng khoán, đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành theo phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2013 đã được ĐHCĐ năm 2014 thông qua.

II. Chào bán cổ phiếu :

1. Phương án phát hành :

- Chào bán cổ phiếu riêng lẻ

2. Phương thức phát hành :

- Loại cổ phiếu chào bán : cổ phiếu phổ thông
- Tổng CP dự kiến sẽ chào bán : 483.007 cổ phần (Số cổ phần chào bán chính thức sẽ bằng tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành năm 2014 trừ đi số cổ phiếu phát hành trả cổ tức theo danh sách tổng hợp người sở hữu nhận cổ tức bằng cổ phiếu do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam chi nhánh Tp HCM cung cấp theo Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2013)
- Mệnh giá : 10.000 đ/1 CP.
- Tổng giá trị CP chào bán theo mệnh giá : 4.830.070.000 đ (Bốn tỷ tám trăm ba mươi triệu không trăm bảy mươi ngàn đồng ./.)
- Giá bán bằng mệnh giá : 10.000 đ/CP

- Đối tượng chào bán : Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty quyết định các vấn đề về : Đối tượng, tiêu chí và danh sách lựa chọn trên cơ sở đảm bảo tuân thủ điều lệ công ty và đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và công ty.
- Thời điểm phát hành cụ thể : Giao cho hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế của công ty quyết định .

3. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu :

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ 2014 nhằm mục đích bổ sung nguồn vốn tự có nâng cao năng lực tài chính của công ty tạo chủ động về tài chính khi tham gia các dự án thi công thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh .

4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị trong việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ :

- Quyết định số cổ phần chào bán chính thức đảm bảo tổng vốn huy động năm 2014 là : 10.390.020.000 đ
- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo phương án phát hành.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sau khi hoàn tất đợt chào bán riêng lẻ 2014.
- Sửa đổi bổ sung Điều lệ và tổ chức và hoạt động của Công ty CPĐT & XD công trình 3 về nội dung Vốn điều lệ tăng thêm.
- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại trung tâm lưu ký chứng khoán, đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được chào bán riêng lẻ theo phương án đã được ĐHCĐ năm 2014 thông qua.


III. Cơ cấu vốn dự kiến sau khi phát hành :


Vốn điều lệ : 66.000.000.000 đ

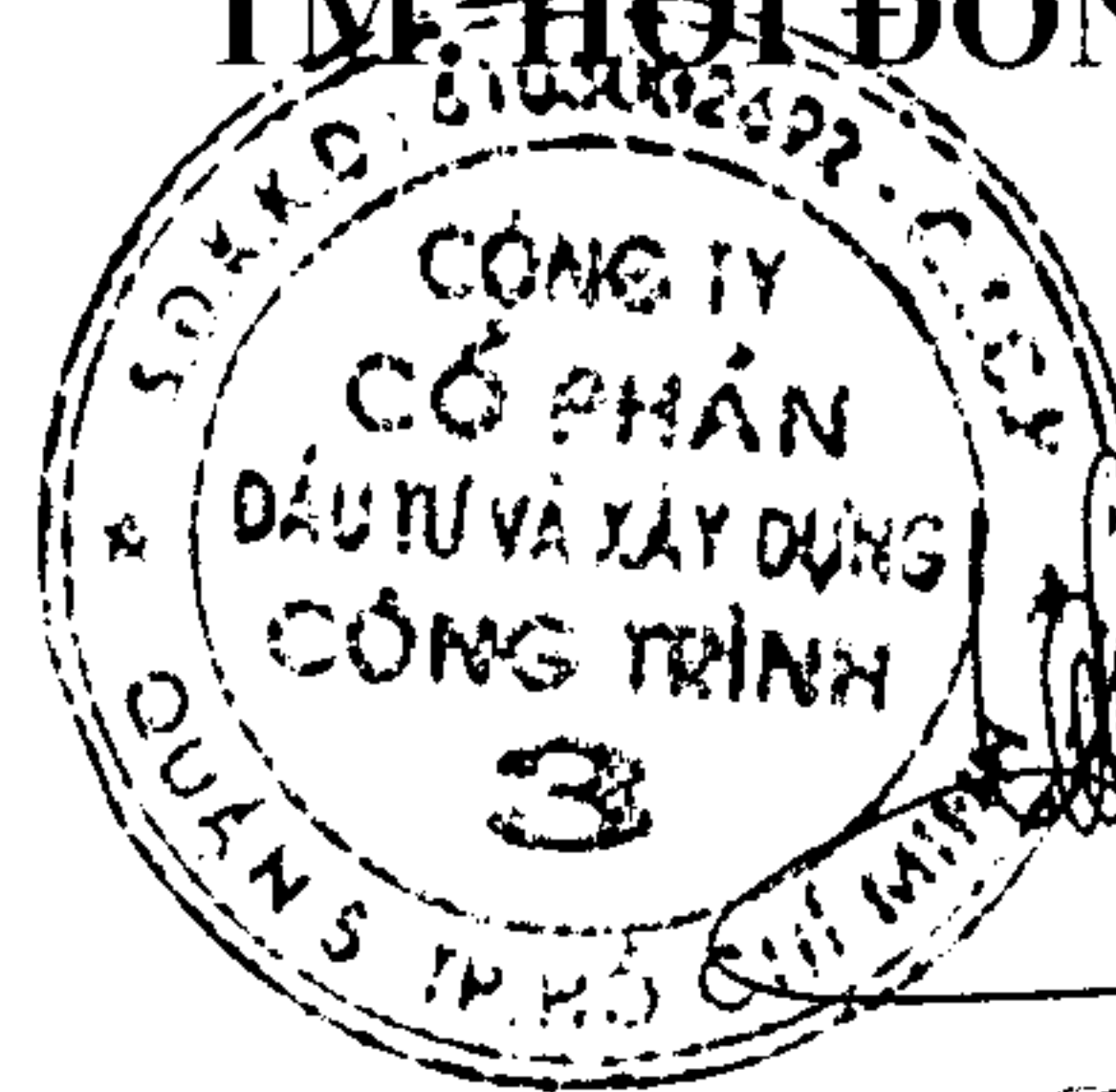
Trong đó : Vốn Nhà nước : 26.519.180.000 đ chiếm 40,18%

Vốn CĐ khác : 39.480.820.000 đ chiếm 59,82%

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét quyết định .

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 

CHỦ TỊCH 



Phạm Văn Thủy

TP, Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Về việc : Thông qua phương án góp vốn
đầu tư vào doanh nghiệp khác**

- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 1 tháng 4 năm 2014.
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 trình Đại hội cổ đông thường niên công ty Thảo luận và biểu quyết vấn đề sau :

Thông qua phương án góp vốn vào Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên :

1. Về tổ chức :

Tên công ty : Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn đầu tư và xây dựng Đất Việt

Mã số DN : 030812099 Đăng ký lần đầu ngày 13/4/2009, thay đổi lần thứ 4 ngày 28 tháng 3 năm 2014 do Sở KH & ĐT thành phố HCM cấp.

Địa chỉ trụ sở chính : Số 136/1 Trần Phú, Phường 4, Quận 5, Tp HCM

Ngành nghề kinh doanh : 12 ngành nghề.

Vốn điều lệ : 3.000.000.000 đ (Ba tỷ đồng ./.)

Danh sách thành viên góp vốn

(Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 4 ngày 28/03/2014)

Ông Nguyễn hữu Khánh Nguyên – Gia trị vốn góp 2.100.000.000 đ chiếm 70% VDL

Ông Nguyễn Minh Mẫn _ Gia trị vốn góp 700.000.000 đ chiếm 23,33% VDL.

Ông Nguyễn Xuân Trường _ Giá trị vốn góp 200.000.000 đ chiếm 6,67% VDL

- Người đại diện theo Pháp luật :

Ông Nguyễn hữu Khánh Nguyên – SN 1980 – Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ thường trú : Phòng 401 chung cư Độc Lập A, phường Tân Quý, Quận Tân Phú, Tp HCM.

2. Phương án đề xuất góp vốn theo hình thức chuyển nhượng vốn của Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn đầu tư và xây dựng Đất Việt :

STT	Tên thành viên góp vốn theo cơ cấu vốn mới	Nơi đăng ký HKTT	Giá trị phần vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)
1	2	3	4	5
1	Nguyễn Hữu Khánh Nguyên	P 401 Chung cư Độc Lập A, F Tân Quý, Q Tân Phú, Tp HCM	400.000.000	13,33
2	Nguyễn Minh mẫn	Số 1/31 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, Tp HCM.	400.000.000	13,33
3	Nguyễn Xuân Trường	Số 96/54 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, Tp HCM	200.000.000	6,67
4	Công ty CPĐT & XD công trình 3	Số 136/1 Trần Phú, F4, Q5, Tp HCM	2.000.000.000	66,67
	Tổng số		3.000.000.000	100

3. Thay đổi người đại diện theo Pháp luật :

Ông Nguyễn Hữu Khánh Nguyên – Giám đốc là người đại diện pháp luật Công ty TNHH tư vấn ĐT & XD Đất Việt .

Ông Phạm Văn Thúy – Chủ tịch Hội đồng thành viên đại diện phần vốn của Công ty CPĐT & XD công trình 3.

Kính đề nghị các quý cổ đông thảo luận và biểu quyết !



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thúy

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH
Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011, ngày 25/5/2011.

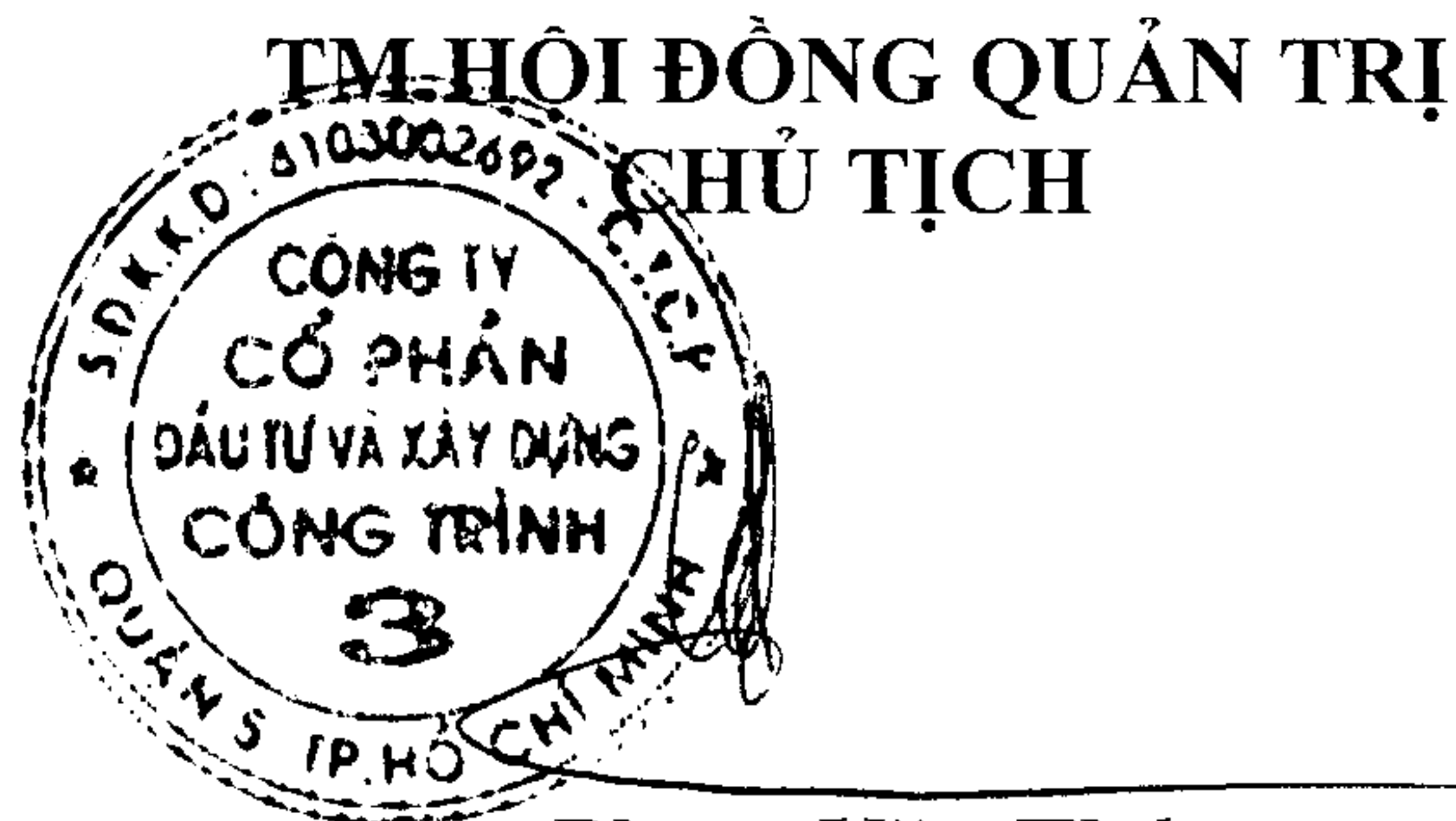
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3, Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh như sau:

Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy: Đảm bảo an toàn giao thông đường thủy (Mã ngành: 5222)

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 toàn quyền quyết định trong việc thực hiện các thủ tục liên quan đến đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.



Phạm Văn Thúy